

TS. NGÔ THỊ LAN ANH

Ngô Thị Lan Anh - Vũ Minh Tuyên (Đồng chủ biên)

PHẬT GIÁO

VÙNG ĐÔNG BẮC VIỆT NAM



NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

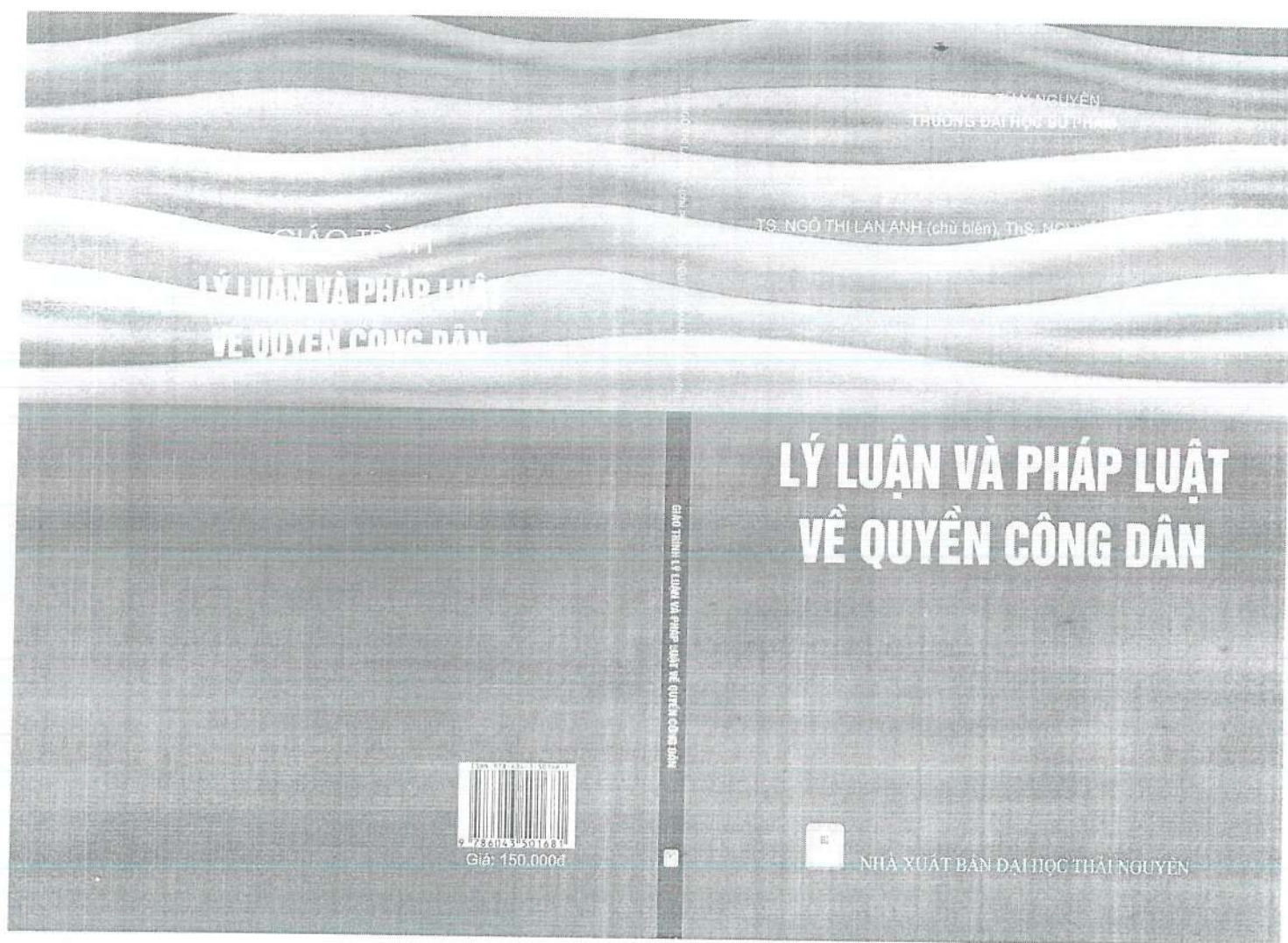
Tham gia biên soạn:

1. Nguyễn Tuấn Anh
2. Vũ Thúy Hằng
3. Nguyễn Thị Thu Hiền
4. Nguyễn Thị Mão
5. Nguyễn Thị Khương
6. Lý Trung Thành
7. Đàm Thị Uyên

MÃ SỐ: 05-162
DHTN - 2016

MỤC LỤC

LỜI NÓI ĐẦU	7
CHƯƠNG I. QUÁ TRÌNH DU NHẬP, PHÁT TRIỂN CỦA PHẬT GIÁO TRONG CỘNG ĐỒNG CÁC DÂN TỘC THỂU SỞ VÙNG ĐÔNG BẮC VIỆT NAM.....	11
1.1. Khái lược về sự hình thành và quá trình du nhập, phát triển của Phật giáo ở Việt Nam.....	11
1.1.1. Sự hình thành, phát triển của Phật giáo	11
1.1.2. Quá trình du nhập và phát triển của Phật giáo ở Việt Nam	15
1.2. Sự lan tỏa và đặc điểm của Phật giáo trong đời sống các dân tộc thiểu số vùng Đông Bắc Việt Nam	25
1.2.1. Đặc điểm địa lý tự nhiên	25
1.2.2. Đặc điểm khai thác về kinh tế, văn hóa, xã hội, lịch sử	28
1.3. Sự lan tỏa của Phật giáo trong cộng đồng các dân tộc thiểu số vùng Đông Bắc Việt Nam.....	30
1.4. Đặc điểm của Phật giáo trong đời sống tinh thần các dân tộc thiểu số vùng Đông Bắc Việt Nam.....	37



GIÁO TRÌNH
LÝ LUẬN VÀ PHÁP LUẬT
VỀ QUYỀN CÔNG DÂN

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TS. NGÔ THỊ LAN ANH (chủ biên), ThS. NGUYỄN...

LÝ LUẬN VÀ PHÁP LUẬT
VỀ QUYỀN CÔNG DÂN

NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

9 786043 501681
Giá: 150.000đ

MỤC LỤC

I. LỜI NÓI ĐẦU	6
Chương 1: KHÁI QUÁT CHUNG VỀ QUYỀN CON NGƯỜI VÀ QUYỀN CÔNG DÂN	8
1.1. Sự hình thành, phát triển của quyền con người và quyền công dân	8
1.1.1. Sự hình thành, phát triển quyền con người và quyền công dân qua các chế độ xã hội	8
1.1.2. Lịch sử quyền con người và quyền công dân ở Việt Nam	11
1.2. Mối quan hệ giữa quyền con người và quyền công dân	14
1.2.1. Khái niệm quyền con người và quyền công dân	14
1.2.2. Tính thống nhất biện chứng giữa quyền con người và quyền công dân	16
1.2.3. Sự khác biệt giữa quyền con người và quyền công dân	20
1.3. Quyền con người, quyền công dân trong pháp luật của một số nước trên thế giới	22
1.3.1. Hợp chúng quốc Hoa Kỳ	22
1.3.2. Liên bang Nga	23
1.3.3. Nhật Bản	24
1.3.4. Cộng hòa nhân dân Trung Hoa	24
1.3.5. Cộng hòa Pháp	25
Chương 2: QUYỀN CÔNG DÂN TRONG XÂY DỰNG NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN XÃ HỘI CHỦ NGHĨA Ở VIỆT NAM	27
2.1. Khái quát về chế định quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân trong các bản hiến pháp của Việt Nam	27
2.1.1. Khái niệm quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân	27
2.1.2. Hiến pháp năm 1946	28
2.1.3. Hiến pháp năm 1959	29
2.1.4. Hiến pháp năm 1980	31

NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

Địa chỉ: Phường Tân Thịnh - Thành phố Thái Nguyên - Tỉnh Thái Nguyên

Điện thoại: 0208 3840023; Fax: 0208 3840017

Website: nxb.tnu.edu.vn * E-mail: nxb.dhtn@gmail.com

GIÁO TRÌNH

**LÝ LUẬN VÀ PHÁP LUẬT
VỀ QUYỀN CÔNG DÂN**

Chịu trách nhiệm xuất bản:

TS. PHẠM QUỐC TUẤN

Giám đốc - Tổng biên tập

Biên tập: **NÔNG THỊ NINH**

Thiết kế bìa: **LÊ THÀNH NGUYỄN**

Sửa bản in: **NÔNG THỊ NINH**

Trình bày: **NÔNG THỊ NINH**

Đôi tác liên kết xuất bản

Trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên

(Địa chỉ: 20 Lương Ngọc Quyến, Quang Trung, Thành phố Thái Nguyên, Thái Nguyên)

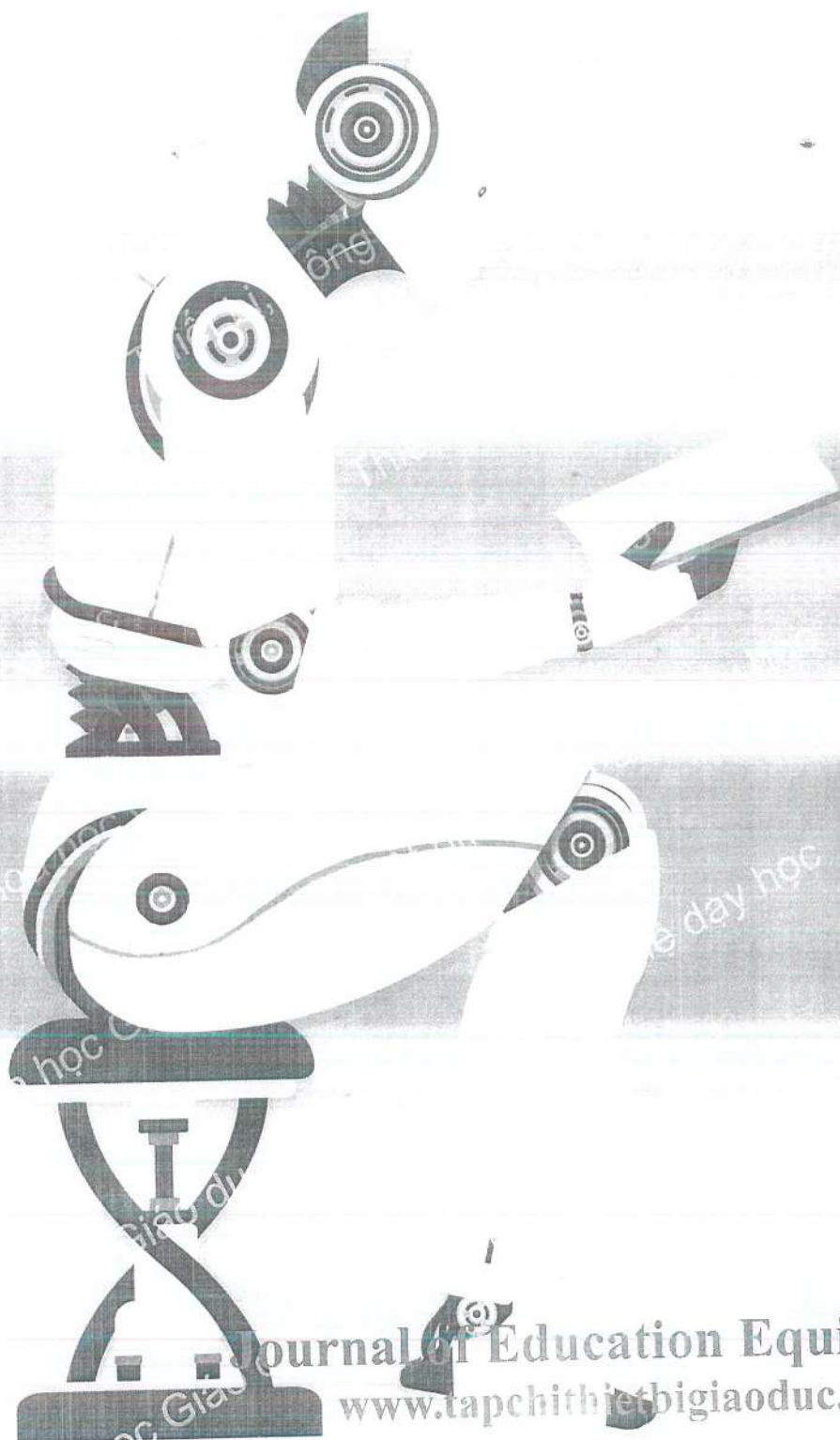
ISBN: 978-604-350-168-1

In 80 cuốn, khổ 17x 24cm, tại Xưởng in - Nhà xuất bản Đại học Thái Nguyên (Địa chỉ: Phường Tân Thịnh - Thành phố Thái Nguyên - Tỉnh Thái Nguyên). Giấy phép xuất bản số: 4578-2022/CXBIPH/8-171/DHTN. Quyết định xuất bản số: 346/QĐ-NXBĐHTN ngày 26/12/2022. In xong và nộp lưu chiểu quý IV năm 2022.



THÁNG 5 - 2023

Thiết bị Giáo dục



Journal of Education Equipment

www.tapchithietbigiaoduc.vn

Một số hình thức tổ chức hoạt động mở đầu (khởi động) cho bài dạy môn Giáo dục công dân lớp 12 ở trường Trung học phổ thông Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn

Trịnh Vy Giang*; Ngô Thị Lan Anh**

*GV trường THPT Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn; **TS. khoa GDCT, trường ĐHSP-ĐHTN

Received: 26/4/2023 Accepted: 4/5/2023 Published: 10/5/2023

Abstract: Activities of teaching Citizenship Education in high schools, not just activities knowledge acquisition but also practice skills to apply knowledge in practice; develop skills Specific strengths of the subject for students. These competencies are formed and developed not only through teaching content, but also through new methods and teaching methods in 4 steps: introduction (warm-up), knowledge acquisition, practice and application. In particular, the opening activity plays an important role, because it is an activity that starts the lesson, it has an impact on the emotions and intellect of the learners throughout the class. If this activity is well organized, it will create an excited and natural psychology to attract students to class. In order to contribute to the effective organization of this activity in teaching the grade CDCD, we used Logical-historical, analytical and synthetic methods to identify some forms of organizational design. The opening is to create excitement for students, to develop in them the necessary competencies and qualities, to meet the needs of students current educational reform needs.

Keywords: Citizenship education, law, lesson plan, council, organization of teaching activities

1. Vấn đề:

Đổi mới phương pháp dạy học (PPDH) môn Giáo dục công dân (GDCC) đặc biệt là đổi mới hình thức hoạt động mở đầu (HTTCHĐMD) (khởi động) trong kế hoạch bài dạy là một việc làm quan trọng cần thiết để góp phần thực hiện nhiệm vụ đổi mới PPDH với các hoạt động: Mở đầu, hình thành kiến thức, luyện tập, vận dụng. Trong bài viết này, tác giả xin được nêu ra các HTTCHĐMD đã được tác giả áp dụng trong giờ dạy môn GDCC của một số lớp của trường trung học phổ thông Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn như: Tổ chức sử dụng video, tranh ảnh, nghiên cứu trường hợp... trong thiết kế hoạt động mở đầu bài học. Với những cách thức thiết kế này của GV,

đổi mới PPDH và kiểm tra đánh giá, đổi mới công tác quản lý, ứng dụng CNTT, đổi mới công tác chủ nhiệm, giáo dục kỹ năng sống, tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp... Đặc biệt, thực hiện chương trình GDPT hiện hành theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất (PTNL&PC) người học và thực hiện mục tiêu giáo dục mới cho HS phổ thông để rèn luyện tốt 5 phẩm chất và 10 năng lực, phải tạo ra những con người có phẩm chất, năng lực cần thiết.

Trong tiến trình dạy học, gồm các chuỗi hoạt động sau: mở đầu; hình thành kiến thức; luyện tập và vận dụng [2]. Một trong những nội dung của PPGD mà GV cần chú trọng tới đó là tổ chức các HĐMD trong giờ học. Hoạt động này thường được sử dụng trước khi bắt đầu buổi học, trước một nội dung học nhưng cũng có lúc được dùng đan xen trong giờ học, nếu GV nhận thấy người học đang chán nản hoặc mệt mỏi.

HĐMD có vai trò quan trọng đối với một tiết học, nó tạo hứng thú học tập cho HS. Hứng thú là một thái độ đặc biệt của cá nhân đối với một hiện tượng nào đó vừa có ý nghĩa đối với cuộc sống, vừa mang lại cảm xúc cho cá nhân trong quá trình học tập. Hứng thú có một vai trò quan trọng trong quá trình hoạt động của HS, là động cơ thúc đẩy HS tham gia tích cực vào hoạt động. Trong hoạt động học tập, hứng thú có vai trò hết sức quan trọng, thực tế cho thấy hứng thú đối với các bộ môn của HS tỉ lệ thuận với kết quả học tập

2. Phương pháp nghiên cứu

2.1. Vai trò của HĐMD trong tiến trình dạy học

Mở đầu căn bản, toàn diện giáo dục là một công việc hết sức quan trọng. Trong nhiều năm gần đây, giáo dục đã không ngừng triển khai đến tất cả các trường và đội ngũ giáo viên DN(GV) yêu cầu

đổi mới HĐMD hoặc "sai".

ợc khẳng định Khai thác video, tranh ảnh trong thiết kế

bản thân thay vì hình ảnh và video - clip có chức năng cơ bản là

V trước đây. Chính hình ảnh và video - clip có chức năng cơ bản là luôn tìm tòi, đồ họa và cơ động. Hình ảnh trước hết là để thông tin, sau đó là để minh họa, giải thích, mô hình quan. HS sẽ quan sát hình ảnh, xử lý tài liệu đối với nhau về thông tin hình ảnh đó. Việc sử dụng hình ảnh, video vào hoạt động khởi động làm

2 còn khô khan, cứng nhắc. Đồng thời làm cho dạy bớt khô khan, cứng nhắc. Đồng thời làm

1 việc lựa chọn hấp dẫn đối với nội dung học tập, gây hứng thú tập ở HS, làm cho việc học trở nên dễ dàng, hấp dẫn hơn. Các hình ảnh, video - clip là nguồn

áp 12. GV trong tập các chất liệu để HS khai thác nội dung học

hức HĐMD vì một cách tích cực, tự giác hơn. Ví dụ: Sử dụng

ông đủ cho kiến video khi tổ chức HĐMD Bài 3: Công dân

hệ nào; sự hoạt động trước pháp luật

... Vì vậy, trong nghiên cứu trường hợp điển hình trong việc

g GV vẫn không HĐMD

quá giờ học bị sử dụng PP này, GV có thể thuyết trình dùng

tế kể trên, cho để dẫn dắt HS vào bài học hoặc vào một phần

ĐMD một cách của cấu trúc bài học. Thông qua các câu

hi học bộ môn về nhân vật điển hình, GV có thể dẫn dắt HS

bài dạy môn GD học một cách trực tiếp, tạo sự chú ý của HS.

Văn Tri, tỉnh là hình thức GV nói về một tấm gương điển

kể HĐMD nội dung phù hợp với chủ đề bài học, để đưa

hiều bài mới thay cho việc thuyết trình kiểu thông. Từ tấm gương điển hình, GV làm rõ

hiều bài mới thay cho việc thuyết trình kiểu thông. Từ tấm gương điển hình, GV làm rõ

hiều bài mới thay cho việc thuyết trình kiểu thông. Từ tấm gương điển hình, GV làm rõ

dung bài học bằng một nhân vật cụ thể, tùy từng nội dung vấn đề, song phải phù hợp với chủ đề bài học, phù hợp với trình độ HS và thời lượng cho phép. Từ nội dung HS nghiên cứu được về nhân vật, GV gợi mở, liên hệ với chủ đề bài học bằng những câu hỏi có tính định hướng, chuẩn bị tâm thế tiếp nhận bài học mới cho HS.

3. Kết luận:

Tổ chức HĐMD là một khâu không thể thiếu trong các tiết dạy của GV dạy GD&ĐT. Tuy nhiên, khi tổ chức HĐMD, GV chủ yếu sử dụng PPDH truyền thống như thuyết trình với những lời vào bài mượt mà, câu từ bay bổng, trau chuốt hấp dẫn HS. Để có được lời vào bài đầy tính nghệ thuật như vậy, đòi hỏi GV phải có sự am hiểu sâu sắc về kiến thức, nội dung bài học cùng những vấn đề có liên quan rồi chuyển hóa thành câu từ kết hợp với giọng đọc hay nói diễn cảm, thuyết phục. Tuy nhiên, lời vào bài có hay đến đâu cũng chỉ là HĐMD do GV thực hiện là chủ yếu. Bởi HS vẫn đóng vai trò thụ động lắng nghe, được "ru vỗ" bằng những lời có cánh. Còn cảm xúc, hứng thú chỉ là sự "lây lan" từ GV sang HS chứ không phải được khơi dậy, hình thành từ sự hoạt động của HS.

Để thay đổi hình thức mở đầu từ việc chỉ dùng một lối mòn dẫn dắt vào bài, GV cần thiết kế tổ chức các hoạt động như chơi trò chơi, xem video... để HS được tham gia trực tiếp giải quyết vấn đề đặt ra trong HĐMD, tạo hứng thú cho HS. Bằng cách thay đổi này, tiết học sẽ trở nên lôi cuốn, hấp dẫn với HS hơn, kích thích được tính sáng tạo cũng như mong muốn được khám phá bài học của HS. Đây chính là một trong những cách thức góp phần giúp GV đổi mới PPDH và đổi mới tư duy nhận thức của chính mình trong việc nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

Tài liệu tham khảo

1. Ban Chấp hành TƯ (2013), *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo*. Hà Nội
2. Bộ GD&ĐT (2020), *Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH về xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch của nhà trường*. Hà Nội
3. Vương Tất Đạt (1994), *PPDH Giáo dục công dân*, Nxb ĐHSP, Hà Nội.
4. Nguyễn Thị Hương (2016), *Giáo trình PPDHGD&ĐT ở trung học phổ thông I*, NXB Đại học Thái Nguyên.
5. Phan Trọng Ngọ (2005), *Dạy học và PPDH trong nhà trường*, Nxb ĐHS. Hà Nội.

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

TS. NGÔ THỊ LAN ANH, TS. NGUYỄN THỊ KHƯƠNG (đồng chủ biên)
ThS. NGUYỄN THU HIỀN, ThS. VŨ THÚY HẰNG (thành viên)

GIÁO TRÌNH LỊCH SỬ TRIẾT HỌC

(dành cho chuyên ngành Giáo dục chính trị)



NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

Địa chỉ: Phường Tân Thịnh - Thành phố Thái Nguyên - Tỉnh Thái Nguyên

Điện thoại: 0208 3546116; Fax: 0208 3840017

Website: nxb.tnu.edu.vn * E-mail: nxb_dhtn@gmail.com

**GIÁO TRÌNH
LỊCH SỬ TRIẾT HỌC**

(DÀNH CHO CHUYÊN NGÀNH GIÁO DỤC CHÍNH TRỊ)

Chịu trách nhiệm xuất bản:

TS. PHẠM QUỐC TUẤN

Giám đốc - Tổng biên tập

Biên tập: DƯƠNG MINH NHẬT

Thiết kế bìa: LÊ THÀNH NGUYỄN

Chế bản: DƯƠNG MINH NHẬT

Sửa bản in: DƯƠNG MINH NHẬT

Liên kết xuất bản:

Trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên

(Địa chỉ: 20 Lương Ngọc Quyến, Quang Trung,

Thành phố Thái Nguyên, Thái Nguyên)

ISBN: 978-604-350-163-6

In 100 cuốn, khổ 17 x 24cm, tại Xưởng in - Nhà xuất bản Đại học Thái Nguyên (Địa chỉ: Phường Tân Thịnh - Thành phố Thái Nguyên - Tỉnh Thái Nguyên). Giấy phép xuất bản số: 4578-2022/CXBIPH/3-171/DHTN. Quyết định xuất bản số: 341/QĐ-NXBDHTN ngày 26/12/2022. In xong và nộp lưu chiểu quý IV năm 2022.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM, ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
KHOA GIÁO DỤC CHÍNH TRỊ

KỶ YẾU HỘI THẢO KHOA HỌC
ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC
CÁC MÔN LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ
VÀ GIÁO DỤC CÔNG DÂN
THEO ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC

DẠY HỌC STEM - TÚI GIẤY HANDMADE

TRONG CHỦ ĐỀ SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ CÁC MÔ HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH MÔN GIÁO DỤC KINH TẾ VÀ PHÁP LUẬT LỚP 10

S. Ngô Thị

Khoa Giáo dục Chính trị - Trường Đại học Sư phạm - Đại học Huế

Tóm tắt:

Giáo dục STEM về bản chất được hiểu là trang bị cho người học những kiến thức và kỹ năng cần thiết liên quan đến các lĩnh vực khoa học, công nghệ, kỹ thuật và toán học. Các bài học thường thiết kế ở dạng chủ đề và học sinh được học kiến thức tích hợp dựa trên các chủ đề với môn Giáo dục kinh tế và pháp luật lớp 10, trong chủ đề “Sản xuất kinh doanh và các mô hình sản xuất kinh doanh”, chúng tôi lựa chọn việc thiết kế túi giấy handmade là nội dung dạy học STEM lượng 1,5 tiết trong tổng số 5 tiết dạy của toàn bài). Ở bài viết này nêu ra quy trình thực hiện dạy học STEM với 4 tiêu chí: lựa chọn nội dung bài học; xác định vấn đề cần giải quyết; Xây dựng đánh giá sản phẩm/ giải pháp; Thiết kế tiến trình tổ chức hoạt động dạy học.

Từ khóa: STEM, túi giấy handmade, Giáo dục, kinh tế, pháp luật

1. Đặt vấn đề

STEM là một chương trình giảng dạy trên ý tưởng trang bị cho người học những kiến thức và kỹ năng liên quan đến (các lĩnh vực) khoa học, công nghệ, kỹ thuật và toán học - theo cách tiếp cận môn và người học có thể áp dụng để giải quyết vấn đề trong cuộc sống hàng ngày. Thay vì dạy các môn học như các đối tượng tách biệt và rời rạc, STEM kết hợp chúng thành một mô hình học tập tích hợp dựa trên các ứng dụng thực tế¹.

Giáo dục STEM là một mảng lớn trong giáo dục nói chung, là một phần không thể tách rời của giáo dục phổ thông. Đối với môn Giáo dục kinh tế và pháp luật lớp 10 có thể thiết kế bài học dựa trên một số chủ đề phần giáo dục kinh tế, các chuyên đề tự chọn. Ở bài viết này, chúng tôi lựa chọn việc thiết kế túi giấy handmade cho phần dạy học STEM trong chủ đề “Sản xuất kinh doanh và các mô hình sản xuất kinh doanh” môn Giáo dục kinh tế và pháp luật lớp 10 để phát triển phẩm chất, năng lực học sinh đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục ở nước ta hiện nay.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Nội dung dạy học STEM - túi giấy handmade trong chủ đề sản xuất kinh doanh và các mô hình sản xuất kinh doanh môn Giáo dục kinh tế và pháp luật lớp 10

Bước 1. Lựa chọn nội dung bài học

Hiện nay, sản xuất kinh doanh đang có vai trò ngày càng quan trọng, không chỉ đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của bản thân và xã hội, mà còn tạo ra thu nhập cho các chủ thể sản xuất kinh doanh, góp phần giải quyết việc làm cho người lao động. Bởi vậy, chương giáo dục phổ thông hướng đến việc hình thành và phát triển cho người học những năng lực cần thiết để có thể vận dụng vào mô hình kinh tế thích hợp với bản thân trong tương lai.

¹ <https://moet.gov.vn/giaoducquocdan/giao-duc-trung-hoc>



International Journal of Arts, Humanities and Social Studies (IJAHSS)

(An International, Open Access, Peer-Reviewed Journal)

ISSN: 2582-3647(Online)

AUTHOR CERTIFICATE

It is hereby certified that "Dr. Nguyen Thi Hong Hai & Dr. Ngo Thi Lan Anh" has published manuscript titled "Competency-Based Education of Marxist-Leninist Philosophy For Students At Universities Today"

Journal Name: International Journal of Arts Humanities and Social Studies
Abbreviated key title: *Int.Jr Arts Huma Soci Studies*
ISSN (Online): 2582-3647
Publisher: IJAHSS
Country of Origin: India
Website: <https://ijahss.in>

Details of Published Article as follow

Volume	4
Issue	3
Year	2022
Manuscript ID	IJAHSS0403024



Editor In Chief
Dr. Manoranjan Tripathy

Date

03-06-2022



This document certifies that the manuscript listed above was submitted by above respected author.
To verify the submitted manuscript please visit our website www.ijahss.in
Or Email us: ijahssasn@gmail.com

ISSN 2582-3647



9 772582 364702



Competency-Based Education of Marxist-Leninist Philosophy For Students At Universities Today

Dr. Nguyen Thi Hong Hai^{1*} & Dr. Ngo Thi Lan Anh²

¹School of Foreign Languages - Thai Nguyen University

²University of Education - Thai Nguyen University

ABSTRACT

Competency-based education of Marxist-Leninist philosophy for students at universities today is an inevitable trend. In this article, the authors give the concept of competency-based education and competency-based education of Marxist-Leninist philosophy for students at universities today, thereby proposing a number of solutions for competency-based education of Marxist-Leninist philosophy.

Keywords: *Teaching, Marxist-Leninist philosophy, competency-based approach.*

Citation: Dr. Nguyen Thi Hong Hai & Dr. Ngo Thi Lan Anh (2022). Competency-Based Education of Marxist-Leninist Philosophy For Students At Universities Today. *International Journal of Arts, Humanities and Social Studies*, 4(3), 50-54.

INTRODUCTION

Preface

The picture of the whole world has changed drastically in the current era, Vietnam is also campaigning day by day, hour by hour to conform to the general rules of the world. All professions and fields have obvious changes, especially the education is facing many different challenges. In the new era, creating a vivid education and training picture that traditional educational methods will certainly not be able to meet, different from the mass training method of previous centuries, focusing on training methods "individualized education", "student-centered" education. Through international exchanges, joint programs through communication networks, the Internet, knowledge courses are guaranteed to be closer to international courses. Competency-based education has become an inevitable trend in the field of education.

Marxist-Leninist philosophy is the foundation and methodology for students to apply and study all the principles of Marxism-Leninism as well as the political theory system. Marxist-Leninist philosophy is included in the training program for first-year students. Teaching practice shows that most students think that Marxist-Leninist philosophy is a difficult and arid subject. This has many causes, in part due to the inadequate content and teaching methods of Marxist-Leninist philosophy. Renovating the content and teaching methods of this subject is an urgent requirement in the field of higher education in our country.

Content

1. Competency-based education

1.1. Concepts

Competency-based approach

Competency-based approach is to ensure the development of learners' competency through educational content with basic, modern and practical skills and knowledge; harmonious education of virtue, wisdom, body and beauty; focus on practice, applying knowledge and skills acquired in the learning process to solve problems in learning and life; highly integrated in the lower classes, gradually differentiated in the upper classes. Through the form of educational organization and educational methods, promoting the potential and initiative of each student. At the same time, there are evaluation methods that are suitable for the educational goals set out. Orientation aims to maximize the inherent potential of each student, based on the different psycho-physiological characteristics, needs, abilities, interests and career orientations of each student. Helping students develop the ability to synthesize skills, knowledge... in many different fields to most effectively solve problems occurring in learning and daily life, present in the process of acquiring knowledge and practicing life skills.

Competency-based education

Competency-based education is a model that aims to maximize the quality and competency of learners through the organization of independent, active and creative learning activities of learners under the reasonable organization, guidance and support of teachers. In this model, learners can demonstrate progress by demonstrating their competence. That means learners must demonstrate a degree of mastery of the knowledge and skills (called competence); so that fully

mobilize all resources (experience, knowledge, skills, interests, beliefs, will, ...) in a certain subject or context, at their own pace.

1.2. The necessity of Competency-based education of Marxist-Leninist philosophy for students at universities today

Competency-based education is one of the specific contents of the fundamental and comprehensive renovation process of education in Vietnam, gradually shifting from content-based to competency-based educational programs of learners, changing from a learning style that emphasizes the acquisition of knowledge to a learning style that emphasizes the application of knowledge. The assessment of student learning outcomes does not take the test of the ability to reproduce learned knowledge as the center of the assessment, but focuses on the ability to creatively apply knowledge in different application situations. Thereby, promoting the activeness, self-discipline, initiative and creativity of learners.

The Resolution No. 29 at the 8th Conference of the 11th Central Committee of the Communist Party of Vietnam on fundamental and comprehensive renovation of education, meeting the requirements of industrialization and modernization in the context of socialist-oriented market economy and international integration is of great significance, blowing a new wind into the socio-political life of our country. The Resolution affirmed: "Continue to steadily and synchronously renew the basic elements of education in the direction of attaching importance to the development of learners' qualities and competencies" [1]. Competency-oriented education has become an inevitable trend of education in our country.

Marxist-Leninist philosophy has a very important position in equipping students with a dialectical materialistic worldview and dialectical materialistic methodology. When completing this module, students are fully equipped and perfected with the knowledge system about the worldview of scientific materialism to have a correct orientation of people and the world.

In addition, this course also equips learners with a rigorous and logical foundational scientific knowledge system to respond to a comprehensive learning method and capture more subtle and profound scientific knowledge, apply the method of thinking machine, the way of looking at the face. Students are systematically equipped with concepts, theories, principles, and perspectives... to have faith to orient their learning and scientific research activities, to have a right orientation for the next courses, and to have confidence in the economic development policy of our Party and the country.

In addition, this course also equips learners with a rigorous and logical foundational scientific knowledge system to respond to a comprehensive learning method and capture more subtle and profound scientific knowledge, apply the rigid thinking method, unilateral & one-sided way of looking. Students are systematically equipped with concepts, theories, principles, and perspectives... to have faith to orient their learning and scientific research activities, to have a right orientation for the next courses, and to have belief in the economic development policy of our Party and the country.

For a long time, we have considered the teaching of Marxist-Leninist science in general and Marxist-Leninist philosophy in particular to students. Marxist-Leninist philosophy has become a difficult, arid, and rigid. The teacher uses mainly the presentation method, and the students passively receive academic knowledge. The teaching makes it difficult for students to see the practical benefits of the knowledge that philosophy has in the real-life problems. Even the exam achievement disease has caused teaching practice to operate from a point of view, leading to an ominous consequence: teaching Marxist-Leninist sciences in general and Marxist-Leninist philosophy in particular is of a formal nature, mainly theoretical, showing a setback in the development of scientific thinking. This way of teaching is not very beneficial to the learners, which will make philosophy a difficult science to be loved by students when participating in learning. Recognizing the inadequacies of the reality of teaching Marxist-Leninist science subjects in general and teaching Marxist-Leninist philosophy in particular, in recent years, we have focused on competency-based education of learners.

2. Competency-based education of Marxist-Leninist philosophy for students at universities today

In order to be able to adapt to the ever-changing requirements of society, the students trained at universities not only need to have a high level of education at the starting point of their professional life, but also have the ability to self-study, self-search, research, know to constantly change their intellectual capital throughout life. The learning method at universities must give students the learning method and the passion for learning, and the competency-based education is an inevitable trend of social development, especially the competency-based education of Marxist-Leninist philosophy in order to create generations of students with solid political qualities who have faith in the Party, Uncle Ho and our people, and at the same time take practical actions in reality to protect the Party's primary result.

2.1. The role of competency-based education of Marxist-Leninist philosophy for students at universities today

Competency-based education is a common trend of education globally, and is also an important part of the fundamental and comprehensive renovation of Vietnamese education in the current period. When teaching Marxist-Leninist philosophy, many problems in competency-based education such as testing and assessment, teaching methods, etc...

LA

KỶ 1 - THÁNG 5 - 2022

TẠP CHÍ **Thiết bị Giáo dục**


SỐ
264


SỐ 264
KỶ 1 - THÁNG 5 - 2022

Thiết bị Giáo dục

JOURNAL OF EDUCATIONAL EQUIPMENT



JOURNAL OF EDUCATIONAL EQUIPMENT
WWW.TAPCHITHIETBIGIAODUC.VN



Tích hợp pháp luật giao thông đường bộ vào dạy giáo dục công dân 12 cho học sinh trường trung học phổ thông Nguyễn Huệ, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên

Vũ Thị Trang*, Ngô Thị Lan Anh**

*GV trường THPT Nguyễn Huệ, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên

**TS, Khoa GDCT, trường ĐHSP-ĐHTN

Received: 14/4/2022; Accepted: 15/4/2022; Published: 21/4/2022

Abstract: Raising awareness of law observance in general and road traffic legislation in particular is a necessary requirement for education in high schools. In order to implement the road traffic law for students seriously and effectively, Nguyen Hue High School, Dai Tu district, Thai Nguyen province has integrated the road traffic law into teaching Civics education grade 12. The article focuses on clarifying the integrated contents and the teachers' implementation of the integrated contents in each lesson of Civics education grade 12 for high school students at Nguyen Hue High School. Thereby, proposing some solutions to effectively implement the integration of road traffic law into teaching Civics education grade 12 for students of high schools in general and students of Nguyen Hue High School, Dai Tu district, Thai Nguyen province in particular.

Keywords: Law, Road Traffic Law, Legal Education, Civics Education, Integration

1. Đặt vấn đề

Giáo dục pháp luật (GDPL) giao thông đường bộ (GTĐB) cho HS là một trong những nội dung được đưa vào giảng dạy ở các trường phổ thông của nước ta. Nội dung này thường được GV tích hợp vào giảng dạy trong các môn học, đối với trường THPT Nguyễn Huệ, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên, nội dung GDPLGTĐB được tích hợp vào dạy GDCD12 cho HS. Việc thực hiện tích hợp này góp phần nâng cao ý thức thực hiện pháp luật nói chung, luật GTĐB cho HS của nhà trường. Thông qua các tình huống về vi phạm pháp luật GTĐB, GV phân tích để HS thấy được hậu quả của việc vi phạm và trách nhiệm của mỗi công dân trong khi tham gia GTĐB; cần phải nghiêm chỉnh chấp hành các quy định của pháp luật để bảo vệ tính mạng, tài sản của mình, cũng như bảo vệ những người xung quanh.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Khái niệm tích hợp và dạy học tích hợp (DHTH)

Tích hợp được hiểu là sự hợp nhất, sự hòa hợp, sự kết hợp. "Đó là sự hợp nhất hay nhất thể hóa các bộ phận khác nhau để đưa tới một đối tượng mới như là một thể thống nhất dựa trên những nét bản chất của các thành phần đối tượng chứ không phải phép cộng giản đơn những thuộc tính của các thành phần ấy" [5, tr.13]. Trong giáo dục, tích hợp được hiểu là sự kết hợp hoặc phối hợp tri thức, kỹ năng của các môn học

khác nhau trong một tiết dạy hoặc một chủ đề của chương trình dạy học, nhằm giúp HS có điều kiện hiểu kĩ, hiểu sâu hơn về tri thức của môn học, phát triển được năng lực, phẩm chất cho người học. Đây cũng là yêu cầu đang được đặt ra và thực hiện trong đổi mới giáo dục ở Việt Nam những năm gần đây.

Dạy học tích hợp (DHTH) là hành động liên kết một cách hữu cơ, có hệ thống các đối tượng nghiên cứu, học tập của một vài lĩnh vực môn học khác nhau thành nội dung thống nhất, dựa trên cơ sở các mối liên hệ về lí luận và thực tiễn để cập trình các môn học đó nhằm hình thành ở HS các năng lực cần thiết [5, tr.13]. DHTH nhằm hình thành, phát triển ở người học các năng lực, phẩm chất, kỹ năng trong quá trình chiếm lĩnh tri thức các môn học và vận dụng nó vào trong thực tiễn, giải quyết được những vấn đề nảy sinh trong cuộc sống. Do đó, Dạy học tích hợp, GV không chỉ đánh giá được kiến thức của người học mà còn đánh giá được khả năng huy động kiến thức các môn học vào giải quyết vấn đề thực tiễn của HS.

Khi DHTH, GV có thể lựa chọn nhiều mức độ tích hợp khác nhau vào nội dung bài giảng của mình như:

Thứ nhất, lồng ghép/liên hệ, GV có thể đưa vào bài giảng những nội dung liên hệ với thực tiễn, gắn với tri thức của bài học. GV có thể sử dụng các tình huống trong thực tiễn để đưa vào giờ học, HS sử dụng các tri thức của môn học để giải quyết tình

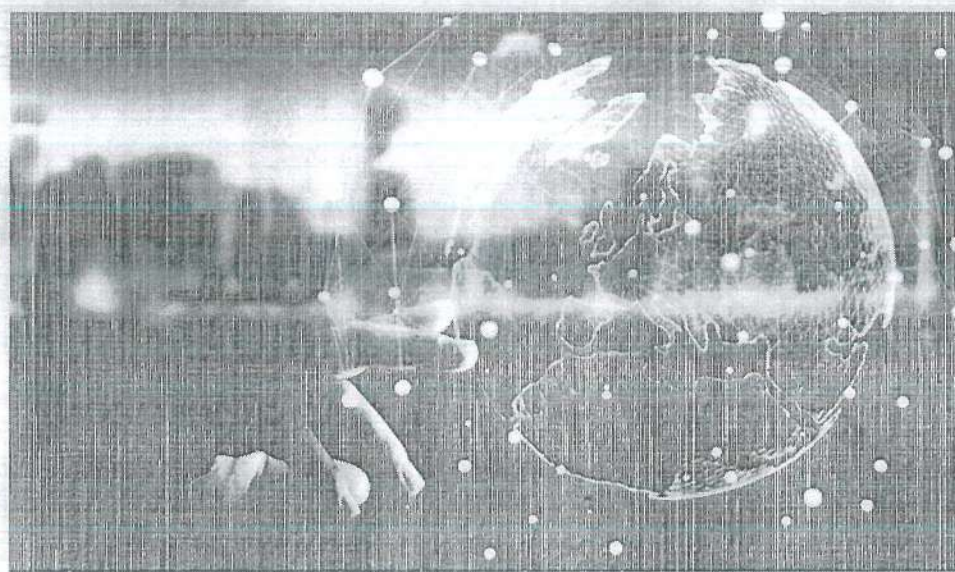


ĐẠI HỌC HUẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
NHIỀU TÁC GIẢ

KỶ YẾU

HỘI THẢO KHOA HỌC QUỐC GIA

**NÂNG CAO HIỆU QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH
GIÁO DỤC PHỔ THÔNG MÔN GIÁO DỤC CÔNG DÂN
VÀ MÔN GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH
TRONG BỐI CẢNH CHUYỂN ĐỔI SỐ**



NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC HUẾ

SỬ DỤNG PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ VỚI KỸ THUẬT “TRÌNH BÀY MỘT PHÚT” ĐỂ PHÁT TRIỂN PHẨM CHẤT, NĂNG LỰC CHO HỌC SINH TRONG DẠY HỌC MÔN GIÁO DỤC KINH TẾ VÀ PHÁP LUẬT

*Ngô Thị Lan Anh**
*Hoàng Thu Thủy**
*Nguyễn Mai Anh**

Tóm tắt: Đổi mới phương pháp dạy học đang là yêu cầu bắt buộc đối với giáo viên khi thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 ở các nhà trường. Với việc sử dụng phương pháp quan sát, phân tích - tổng hợp, bài viết tập trung làm rõ cơ sở lý luận và quy trình sử dụng phương pháp dạy học giải quyết vấn đề kết hợp với kỹ thuật “trình bày một phút” vào dạy học môn Giáo dục kinh tế và pháp luật (GDKT&PL) để phát triển phẩm chất, năng lực cho học sinh đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục ở nước ta hiện nay. Qua đó, giúp giáo viên nâng cao hiệu quả, chất lượng khi dạy môn GDKT&PL ở trường phổ thông, đem lại những tiết học lý thú, bổ ích cho học sinh.

Từ khóa: Phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, giải quyết vấn đề, năng lực, phẩm chất, giáo dục kinh tế và pháp luật.

1. MỞ ĐẦU

Dạy học giải quyết vấn đề (GQVĐ) nằm trong số các phương pháp dạy học mới nhằm kích thích tính tự lực và chủ động giải quyết các vấn đề của học sinh (HS). Với phương pháp giải quyết vấn đề vào dạy học môn GDKT&PL, giáo viên (GV) sẽ đưa ra các vấn đề nhận thức mà ở đó có sự mâu thuẫn giữa những kiến thức đã biết và chưa biết, định hướng HS tìm cách giải quyết. Qua đó, phát triển cho HS năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực tự chủ để tự mình có thể chinh phục, chiếm lĩnh tri thức; năng lực tìm hiểu và tham gia hoạt động kinh tế - xã hội; các phẩm chất chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm trong học tập và tham gia vào các nhiệm vụ chung của HS. Bên cạnh việc sử dụng các phương pháp dạy học tích cực, GV còn cần phải kết hợp các kỹ thuật dạy học hiện đại, phù hợp với nội dung của từng bài học và với đối tượng HS, điều kiện học tập của các nhà trường. Đối với môn GDKT&PL, việc kết hợp phương pháp dạy học GQVĐ với kỹ thuật dạy học “trình bày một phút” vào thực hiện một số chủ đề của môn học, sẽ góp nâng cao chất lượng, hiệu quả giảng dạy, phát triển cho HS các phẩm chất, năng lực cơ bản của người công dân trong tương lai.

2. NỘI DUNG

2.1. Khái quát về dạy học giải quyết vấn đề và kỹ thuật “trình bày một phút”

2.1.1. Dạy học giải quyết vấn đề

Dạy học GQVĐ là cách thức tổ chức dạy học, trong đó HS được đặt trong một tình huống có vấn đề mà bản thân HS chưa biết cách thức, phương tiện, cần phải nỗ lực tư duy để giải quyết nó.

* TS, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên.

* TS, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên.

* ThS, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên.



SỐ 311

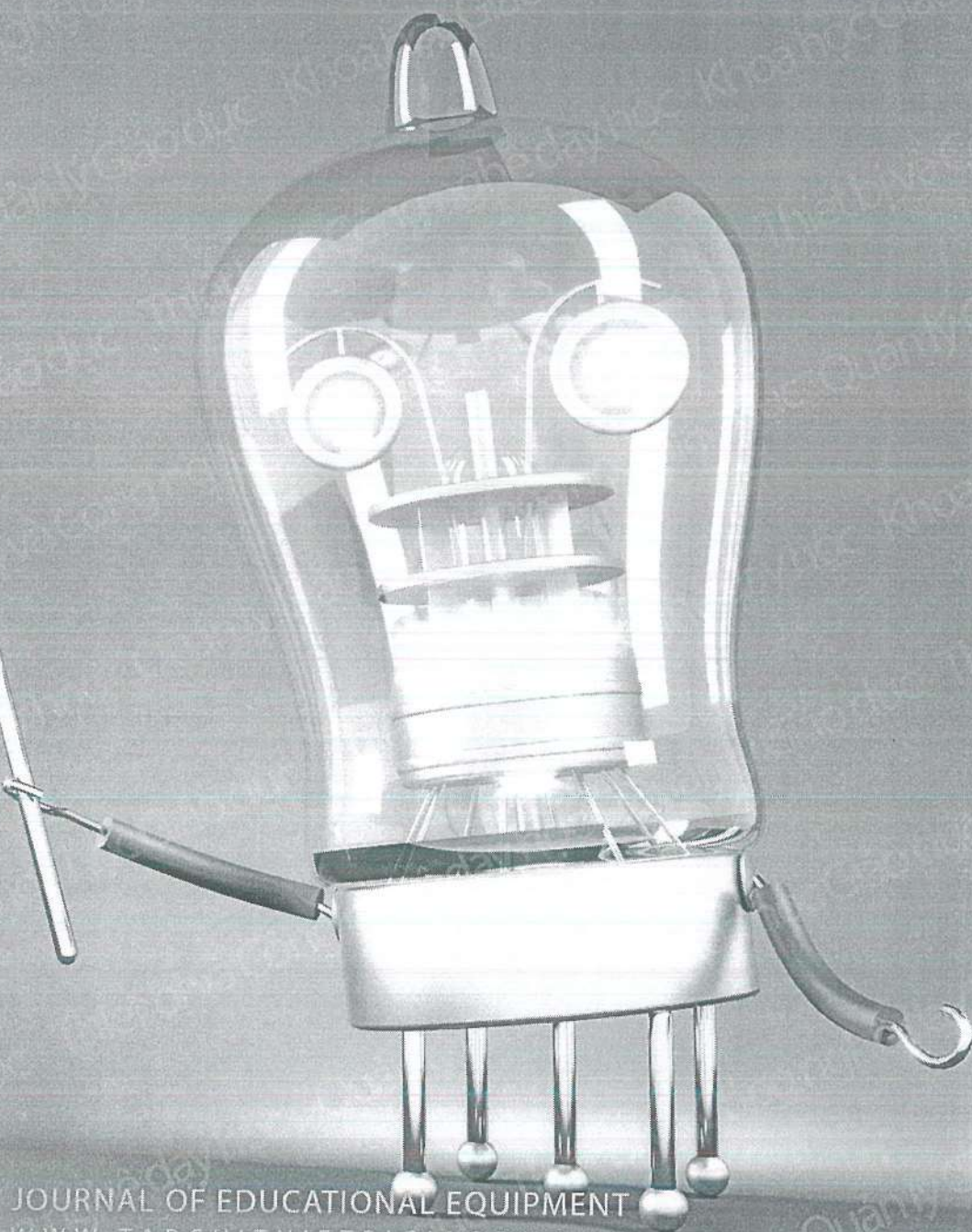
KỶ 2 - THÁNG 4 - 2024

Thiết bị Giáo dục

CƠ QUAN CỦA HIỆP HỘI THIẾT BỊ GIÁO DỤC VIỆT NAM

KỶ 2 - THÁNG 4 - 2024

TẠP CHÍ Thiết bị Giáo dục

SỐ
311JOURNAL OF EDUCATIONAL EQUIPMENT
WWW.TAPCHITHIETBIGIAODUC.VN

Tổng biên tập

PGS. TS. PHẠM VĂN SƠN

Hội đồng biên tập

GS. TS. VŨ DŨNG

GS. TS. NGUYỄN THỊ MỸ LỘC

GS. TS. PHẠM HỒNG QUANG

GS. TS. THÁI VĂN THÀNH

Mr. DANNY GAUCH - HH TBGD THẾ GIỚI

PGS. TS. PHẠM VĂN SƠN - CHỦ TỊCH

PGS. TS. NGUYỄN XUÂN THỨC

PGS. TS. DƯƠNG THỊ HOÀNG YẾN

PGS. TS. Đại tá MAI VĂN HÓA

PGS. TS. NGUYỄN VĂN ĐỆ

PGS. TS. BUI VĂN HỒNG

PGS. TS. NGUYỄN VŨ BÍCH HIẾN

PGS. TS. THÁI THẾ HÙNG

PGS. TS. LÊ VĂN GIÁO

PGS. TS. PHẠM VĂN THUẬN

PGS. TS. NGUYỄN MẠNH HƯỜNG

PGS. TS. TRẦN THỊ MINH HẰNG

PGS. TS. NGUYỄN NHƯ AN

PGS. TS. NGUYỄN THỊ THANH HUYỀN

PGS. TS. LÊ CHI LAN

PGS. TS. LÊ HIẾU HỌC

PGS. TS. BUI VĂN HÙNG

TS. BUI ĐỨC TỬ - PHÓ CHỦ TỊCH

TS. TRẦN VĂN HÙNG

TS. THÁI VĂN LONG

Tòa soạnSố nhà 41, ngõ 199, phố Khương Thượng
(ngõ 440 Trường Chinh), quận Đống Đa,
thành phố Hà Nội

Điện thoại: 024.36658762; Fax: 024.36658761

Email: tapchitbgsd@yahoo.com.vn

Website: www.tapchithietbigiaoduc.vn

Văn phòng giao dịch phía NamTS. Bùi Đức Tử - Trưởng văn phòng đại diện
Tạp chí TBGD phía Nam

Số 15.06A. Cao ốc Srec. 974 Trường Sa.

Phường 12. Quận 3. TP Hồ Chí Minh.

ĐT: 0913882206; Email: bdtu@sgu.edu.vn

Tải khoản: 0101613475555Ngân hàng TMCP Quân đội,
chi nhánh Thăng Long Hà Nội**Giấy phép xuất bản:**

Số 357/CBC-BCTƯ Ngày 15/12/2014

của Bộ Thông tin và Truyền thông

Thiết kế và Chế bản:

Đoàn Ngoan

In tại Công ty TNHH In - Thương mại

và Dịch vụ Nguyễn Lâm

Giá: 120.000đ (Một trăm hai mươi nghìn đồng)**MỤC LỤC - CONTENT****THIẾT BỊ VỚI CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG MỚI - EQUIPMENT WITH NEW GENERAL EDUCATION PROGRAM**

- Trần Thị Thanh Nhân: Rèn kỹ năng làm Đồ dùng dạy học cho sinh viên ngành Giáo dục tiểu học thông qua Học phần “Rèn luyện nghiệp vụ Sư phạm thường xuyên” - *Practice skills in making teaching aids for students majoring in Primary Education through the module of Regular Pedagogical Professional Training* 1
- Lê Văn Nhung, Lê Văn Hiệu: Xây dựng bài giảng video tương tác phục vụ tổ chức dạy học trực tuyến (nghiên cứu trường hợp tại khoa Sư phạm, Trường Đại học Cần Thơ) - *Developing interactive video lectures for online teaching (case study at Faculty of Education, Can Tho University)* 4
- Nguyễn Thị Triều Tiên, Trần Thị Thu Lành, Nguyễn Thị Diệu Trinh, Nguyễn Thị Huyền Trang, Trần Thị Hồng Nhung: Thiết kế đồ chơi theo hướng tiếp cận STEAM nhằm giúp trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi khám phá khoa học - *Designing toys following a STEAM approach to help preschoolers aged 5-6 explore science* 8
- Nguyễn Văn Thiêm, Trương Nguyên Hiến: Cánh tay robot phân loại sản phẩm theo chiều cao điều khiển tự động bằng khí nén- điện tử - *Robot arm sorting products by height with automatic pneumatic-electronic control* 12
- Trần Lê Chân, Trần Tuấn Anh: Tìm hiểu mô hình Flipped classroom và các công cụ hỗ trợ tổ chức dạy học - *The Flipped classroom model and tools to support teaching* 15
- Võ Thị Hồng Loan, Lê Thị Kim Anh, Hồ Thị Duyên: Nâng cao hiệu quả dạy học bằng mô hình FOpYu - *Improving teaching effectiveness using the FOpYu model* 18
- Nguyễn Thị Ngọc Yến: Ứng dụng Multimedia trong thiết kế bài giảng điện tử học phần Hóa học giảng dạy cho sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y-Dược Đà Nẵng - *Multimedia application in designing electronic lectures for the Chemistry module for students at Da Nang University of Medical and Pharmaceutical Technology* 21
- Đặng Thị Lệ Tâm, Hoàng Thị Phương, Nguyễn Hồng Ngọc: Sử dụng đa phương tiện trong dạy học đọc hiểu văn bản thông tin cho học sinh lớp 1 - *Using multimedia in teaching reading comprehension of texts for 1st graders* 24
- Nguyễn Thị Ngọc Thành: Ứng dụng website mô phỏng để nâng cao chất lượng giảng dạy môn Khoa học tự nhiên - *Simulation website application to improve teaching quality in Natural Sciences* 27
- Nguyễn Thị Thái Châu, Chu Thị Hương: Xây dựng một số thiết bị hỗ trợ dạy học phần Năng lượng và Cuộc sống theo định hướng giáo dục STEM ở trung học cơ sở - *Building some equipment to support teaching the Energy and Life section according to STEM education orientation in secondary schools* 30

NGHIÊN CỨU ỨNG DỤNG - APPLIED RESEARCH

- Hoang Thu Giang: Using pictures to improve speaking skills for the second year students at ICTU 33
- Hoang Van Sau: Challenges in promoting students' autonomy At ictu - Thai Nguyen university 37
- Nguyen Thi Thanh: Collaborative teaching with Engineering students 42
- Nguyễn Thị Quế: The Importance of Discourse Markers in English Speaking A case study of 3rd year English majors at Haiphong University 45
- Nguyen Thi Tuyet Mai: Autonomous Learning A Case Study in General English 1 Classes at UFM and Suggestions 48
- Huynh Thi Diem: The White Tiger by Aravind Adiga: Exploring Innovation, Creativity, and Development 51
- Võ Thị Anh Thư: Several techniques motivating learners' speaking performance in efl classrooms 53
- Phạm Huỳnh Thúy Uyên, Trần Ngọc Ánh: Enhancing Psychological Resilience in English Speaking Practice: Solutions for Second-Year Non-Major Students at Dong Thap University 56
- Nguyen Thi Thuy Nga: Identify images of car collisions on the road using Deep Learning 59
- Tran Thi Thanh Giang: Adapting written assignments for EFL classrooms with ChatGPT at universities 62
- Trần Thị Phương Thư: The Implementation of Interactive Teaching Approach to Facilitate English Majors' Reading Comprehension 65
- Nguyễn Thị Phương, Dương Công Đạt: Áp dụng bản đồ tư duy giúp học sinh lớp 6 cải thiện kỹ năng viết tiếng Anh - *Applying mind maps for 6th graders to improve their English writing skills* 70
- Hoàng Thị Phương Loan: Chatgpt - Đối tác trò chuyện lý tưởng hỗ trợ cải thiện kỹ năng nói tiếng Anh - *Chatgpt - Ideal chat partner to help improve English speaking skills* 72
- Trần Thị Thu Hương: Tăng cường năng lực giao tiếp tiếng Anh cho sinh viên Trường Đại học Điện lực - *Enhancing English communication skills for students at Electric Power University* 75



Sử dụng kết hợp phương pháp thảo luận nhóm với đóng vai để phát triển năng lực học sinh trường trung học cơ sở và trung học phổ thông Bình Trung, Huyện Bắc Kạn trong dạy học môn Giáo dục kinh tế và Pháp luật lớp 11

Đặng Thị Hồng Duyên*, Ngô Thị Lan Anh**

*Trường THCS & THPT Bình Trung, Bắc Kạn

**TS. Trường ĐHSP-ĐHTN

Received: 22/3/2024; Accepted: 28/3/2024; Published: 12/4/2024

Abstract: The article focuses on clarifying the theoretical basis, current situation and proposing the process of using a combination of group discussion and role-play to develop student competences at Binh Trung Secondary and High School, Bac Kan province in teaching the 11th grade Economic and Legal Education to improve the quality of the subject, meeting the requirements of educational innovation. The article uses the logical-historical, analysis-synthesis method to evaluate the current situation, provide procedures and requirements in teaching this subject with the combination of group discussion and role-play.

Keywords: Teaching methods, group discussion, role-play, Economic and Legal Education.

1. Đặt vấn đề

Trước yêu cầu đổi mới toàn diện sự nghiệp giáo dục đào tạo đổi mới phương pháp DH (PPDH), chú trọng các PPDH đặc thù bộ môn là một giải pháp được xem là then chốt, có tính đột phá cho việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới. Môn GDKT&PL được đưa vào dạy trong chương trình THPT, giữ vai trò chủ đạo giúp HS hình thành, phát triển những phẩm chất chủ yếu và năng lực (NL) cốt lõi của người công dân. Để môn học trở nên hấp dẫn với HS, hình thành và phát triển được các phẩm chất, NL cho người học, GV cần phải vận dụng linh hoạt các hình thức tổ chức DH, kết hợp giữa các phương pháp với kĩ thuật DH hiện đại để tạo ra những tiết học bổ ích, hiệu quả đối với HS.

Đối với trường THCS & THPT Bình Trung Bắc Kạn, HS đa số là con em đồng bào dân tộc thiểu số (99,06 % bao gồm Tày, Dao, H' Mông, Nùng, Kinh, Pà Thẻn), kinh tế gia đình còn nhiều khó khăn, điều kiện học tập còn nhiều thiếu thốn, nhiều em nhút nhát, chưa mạnh dạn tham gia vào các hoạt động học tập chung của lớp. Do đó, GV khi dạy môn GDKT&PL cần phải sử dụng kết hợp các PPDH khác nhau, trong đó sử dụng kết hợp PPTLN với PPĐV sẽ phát triển được cho HS NL chung như NL giao tiếp và hợp tác, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL tự chủ và tự học; các NL đặc thù như NL phát triển bản thân, NL điều chỉnh hành vi, NL tìm hiểu và tham gia hoạt động

kinh tế - xã hội.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Một số khái niệm cơ bản

* **Phương pháp thảo luận nhóm:** Có nhiều quan niệm khác nhau về phương pháp thảo luận nhóm (PPTLN) trong DH. Tác giả Đinh Văn Đức, Dương Thị Thủy Nga quan niệm: "Thảo luận nhóm là PPDH trong đó lớp học được chia thành các nhóm nhỏ để tất cả các thành viên trong lớp đều được làm việc, được bàn bạc, trao đổi về một chủ đề cụ thể và đưa ra ý kiến chung của nhóm mình về vấn đề đó" [2, tr.163].

Theo tác giả Lê Đức Ngọc: "Thảo luận nhóm là sự trao đổi ý tưởng, quan điểm nhận thức giữa các học viên và giáo viên, để làm rõ và làm và làm giàu sự hiểu biết các nội dung phù hợp với các hoạt động đào tạo" [4, tr.43].

Trong PPTLN đòi hỏi mỗi thành viên phải tự lực suy nghĩ, tích cực và chủ động trao đổi ý tưởng để đưa đến quan điểm thống nhất của cả nhóm, từ đó hoàn thành các nhiệm vụ học tập trên cơ sở phân công, hợp tác làm việc và kết quả làm việc của cả nhóm sau đó được trình bày, đánh giá trước toàn lớp.

* **PP đóng vai (PPĐV):** là PP mà người học sẽ tiến hành diễn thử một số cách ứng xử có liên quan đến tình huống GV đưa ra.

Các bước thực hiện PPĐV trong DH:

- GV giới thiệu tình huống, hướng dẫn HS chia nhóm để xây dựng kịch bản giải quyết tình huống.



PPĐV khi soạn bài giảng. Đây luôn là bước đầu tiên, quan trọng mà GV cần chuẩn bị kỹ để đem lại kết quả cao cho giờ học. Để thực hiện tốt bước này GV cần phải:

Xác định mục đích, yêu cầu cần đạt, nội dung bài học để quyết định có kết hợp PPTLN và PPĐV hay không; phương thức cũng như thời gian kết hợp nhằm đem lại hiệu quả cao nhất cho giờ giảng.

GV cần lựa chọn sẽ thực hiện kết hợp hai phương pháp này sử dụng cho hoạt động mở đầu hay hình thành kiến thức, luyện tập, vận dụng và thực hiện trong bao lâu, tất cả các giai đoạn đều trên lớp hay một phần thực hiện ở nhà.

Chuẩn bị những phương tiện, đồ dùng trực quan và các đồ dùng khác cho hoạt động nhóm trong giờ học khi kết hợp với PPĐV.

Hình thành các bước kết hợp PPTLN và PPĐV trong bài giảng.

Bước 2: Tổ chức thực hiện kết hợp PPTLN và PPĐV trong giờ học. Trong bước này GV cần thực hiện một số nội dung sau:

GV phân chia HS thành các nhóm học tập nhỏ; trình chiếu hoặc trưng bày phương tiện trực quan cho các nhóm quan sát hoặc phân phát phương tiện trực quan (đạo cụ) tới từng nhóm học tập; giao nhiệm vụ cụ thể cho nhóm học tập làm việc với phương tiện trực quan.

GV hướng dẫn nhóm học tập tiến hành thảo luận nhóm và xây dựng kịch bản.

HS lên trình bày kết quả làm việc của nhóm. Hình thức trình bày có thể bằng lời, viết, vẽ lên giấy hoặc ngay trên đồ dùng trực quan. Người học tiến hành phục trang và diễn xuất theo kịch bản đã được chuẩn bị trong quá trình thảo luận nhóm.

Bước 3: Đánh giá kết quả hoạt động của HS.

Đánh giá kết quả hoạt động được diễn ra giữa HS với HS. Đó là các nhóm thảo luận đánh giá hoạt động của nhau bằng việc nhận xét, bổ sung ý kiến về nội dung nhóm bạn diễn xuất để xử lý các tình huống, nhiệm vụ mà GV giao. Bên cạnh đánh giá giữa HS với HS là sự đánh giá của GV đối với hoạt động của HS.

Các nhóm đánh giá kết quả của nhau bằng việc nhận xét, bổ sung ý kiến.

GV nhận xét kết quả hoạt động của từng nhóm, về đồ dùng trực quan nhóm đã chuẩn bị, nhận xét ý kiến bổ sung của nhóm bạn.

GV cho HS thu lại đồ dùng trực quan, cho điểm nhóm IIS nếu thấy cần.

b. Cách tiến hành

- GV giới thiệu bài giảng một cách sinh động, hấp dẫn nhằm lôi cuốn người học vào quá trình học tập.

- GV chia nhóm, phát phiếu giao tình huống, câu hỏi thảo luận, trả lời theo hình thức đóng vai cho từng nhóm một cách tương đối đơn giản, không quá phức tạp và quy định rõ thời gian chuẩn bị, thời gian đóng vai trả lời câu hỏi.

- Các nhóm thảo luận, tìm hiểu nội dung tình huống, chuẩn bị lời thoại của các nhân vật, phong cách diễn xuất (lời nói, điệu bộ, cử chỉ...). Phân công các thành viên trong nhóm tham gia đóng vai các nhân vật trong tình huống. Người học hóa trang phù hợp với các nhân vật trong tình huống.

- Thử tự các nhóm đóng vai báo cáo trước lớp.

- Các HS khác theo dõi phỏng vấn, nhận xét, đánh giá, bổ sung.

- Cuối cùng GV rút ra nội dung cơ bản (tổng kết, đánh giá, chấm điểm).

3. Kết luận

Đổi mới PPDH đang là yêu cầu đặt ra cho mỗi nhà trường, đối với mỗi GV và trong từng môn học. Đối với môn GDKT&PL nói chung, môn GDKT&PL lớp 11 nói riêng đóng vai trò góp phần hình thành và phát triển cho HS NL của người công dân Việt Nam. Do đó, để dạy tốt môn học này, hình thành và phát triển được các NL chung và NL đặc thù của môn học cho HS trường THCS&THPT Bình Trưng Bắc Kạn, GV phải không ngừng nỗ lực nâng cao trình độ, đổi mới PPDH. Trong đó, cần sử dụng đa dạng hóa các PPDH như việc sử dụng kết hợp PPTLN với PPĐV ở một số chủ đề của môn học để PTNL giao tiếp và hợp tác, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL phát triển bản thân... cho HS. Thông qua đó, người học phát huy được tính chủ động, năng động, linh hoạt, sáng tạo và có tinh thần trách nhiệm cao trong học tập đối với chính mình và các bạn trong lớp.

Tài liệu tham khảo

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *CTGDPT- Chương trình môn GDCD (Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018)*. Hà Nội
2. Đinh Văn Đức, Dương Thị Thuý Nga (2011), *PPDH GDCD ở trường THPT*, Nxb ĐHSP, Hà Nội.
3. Phan Trọng Ngọ (2005), *DH và PPDH trong nhà trường*, Nxb ĐHQG, Hà Nội.
4. Lê Đức Ngọc (2005), *Giáo dục Đại học phương pháp dạy và học*, Nxb ĐHQG, Hà Nội.
5. Lê Đình Trung, Phan Thị Thanh Hội (2016), *DH theo định hướng hình thành và PTNL người học ở trường phổ thông*, Nxb ĐHSP, Hà Nội

KỶ 2 - THÁNG 12 - 2023

TẠP CHÍ **Thiết bị Giáo dục**


SỐ
303

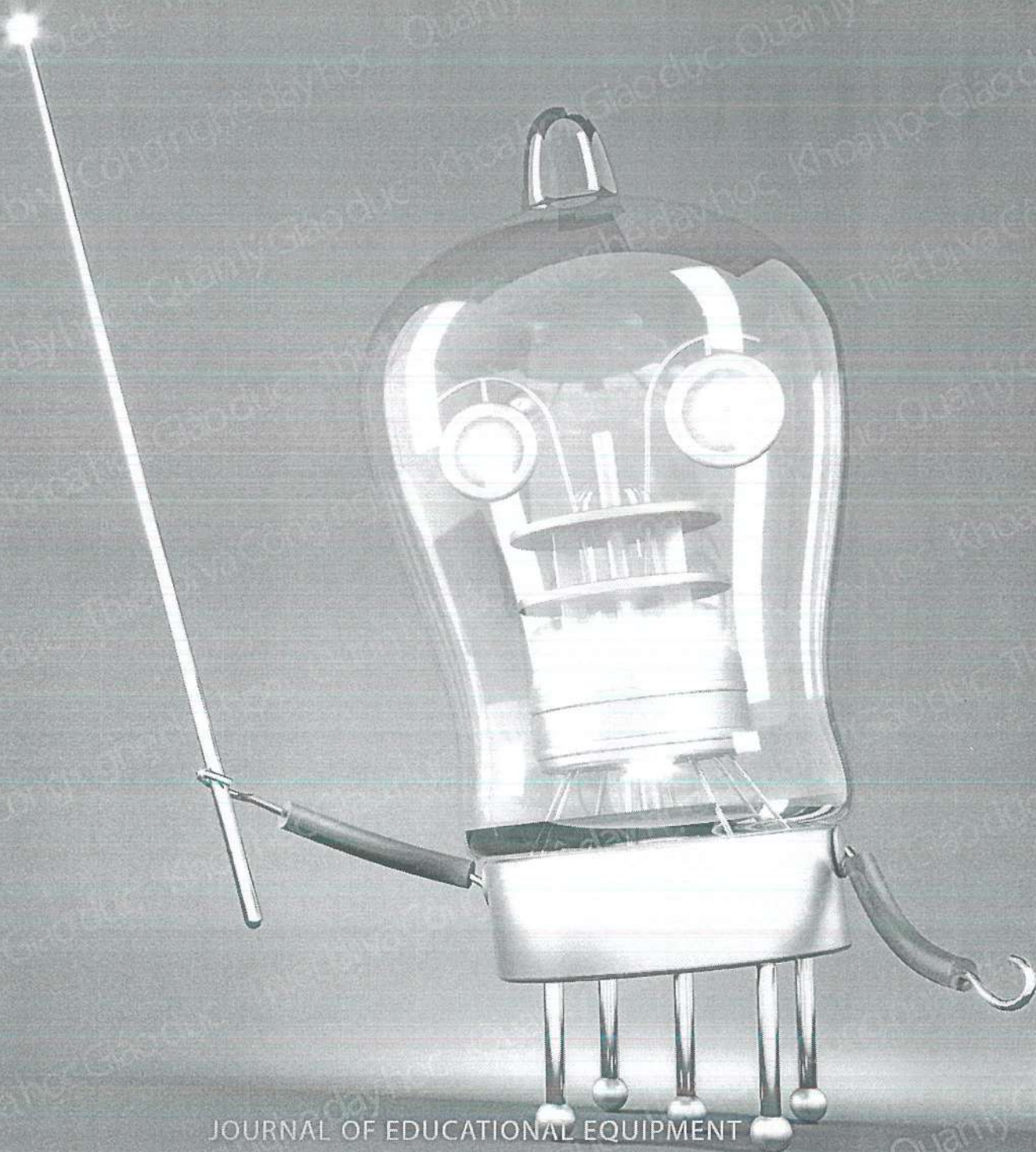


SỐ 303

KỶ 2 - THÁNG 12 - 2023

Thiết bị Giáo dục

CƠ QUAN CỦA HIỆP HỘI THIẾT BỊ GIÁO DỤC VIỆT NAM



JOURNAL OF EDUCATIONAL EQUIPMENT
WWW.TAPCHITHIETBIGIAODUC.VN



Vận dụng quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về bảo vệ nền tảng tư tưởng, đấu tranh chống các quan điểm sai trái, thù địch trong dạy học Triết học cho sinh viên trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên

Ngô Thị Lan Anh*, Lê Dung Nhi**

*TS. Trường ĐHSP-ĐHTN; ** ThS. Trường THPT Thái Nguyên

Received: 30/11/2023; Accepted: 10/12/2023; Published: 18/12/2023

Abstract: The article focuses on clarifying the Party's views on protecting the Party's ideological foundation, fighting against wrong and hostile views and the application of these views in teaching Philosophy for university students at University of Education, Thai Nguyen University in the current period. The article used the logical-historical, analysis-synthesis method to analyze the importance, draw meaning and propose teachings to further improve political ideological education for students in the context of international integration.

Keywords: Ideology, struggle, wrong views, philosophy, teaching, students

1. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh hội nhập quốc tế hiện nay, có rất nhiều những yếu tố đã và đang tác động đến đời sống xã hội ở nước ta, đặc biệt là giới trẻ. Bên cạnh những tác động tích cực, vẫn còn không ít những ảnh hưởng xấu từ các quan điểm, sai trái thù địch đến thanh niên Việt Nam, trong đó có một bộ phận không nhỏ SV. Bởi vậy, nhiệm vụ của các nhà trường, không chỉ giáo dục cho người học về tri thức, kỹ năng nghề nghiệp mà còn cần tăng cường giáo dục tư tưởng chính trị (GDTTCT), đạo đức để SV có lập trường tư tưởng vững vàng, kiên định theo con đường của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh lựa chọn để xây dựng Việt Nam dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

Đặc biệt trong giai đoạn hiện nay, khi tình hình thực tế diễn biến khó lường, xuất hiện nhiều quan điểm sai trái, thù địch (QĐST, TĐ) đã làm ảnh hưởng không nhỏ đến sự nhận thức của giới trẻ và nhiều người dân Việt Nam về đường lối lãnh đạo của Đảng đối với cách mạng nước ta. Ví dụ, bảo vệ nền tảng tư tưởng (NTTT) luôn được Đảng xác định làm nhiệm vụ chiến lược, cấp thiết, có ý nghĩa sống còn trong bảo vệ Đảng, bảo vệ Nhà nước, bảo vệ Nhân dân.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Quan điểm của Đảng ta về bảo vệ NTTT của Đảng, đấu tranh chống các QĐST, TĐ

QĐST, TĐ là những quan điểm thể hiện sự lệch lạc về nhận thức lý luận cũng như nhận thức thực tiễn hoặc là những quan điểm, lập trường có chủ đích đi ngược lại và đối lập hoàn toàn với quan điểm, lập

trường chính thống của ĐCSVN, là những quan điểm phủ nhận và đối lập với lập trường giai cấp công nhân, với lợi ích của quốc gia, dân tộc Việt Nam, nhằm chống lại lợi ích của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và dân tộc Việt Nam, chống lại chế độ XHCN ở Việt Nam [4, tr.1].

Nhận diện, phê phán quan điểm sai trái về tư tưởng chính trị thực chất là việc chỉ ra tính chất sai trái và bác bỏ các quan điểm thù địch góp phần bảo vệ thành quả cách mạng, bảo vệ Đảng, Nhà nước và bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa ở nước ta.

Một số lực lượng thù địch đang ráo riết chống phá cách mạng Việt Nam, lợi dụng sự suy thoái phẩm chất, đạo đức của một bộ phận cán bộ, đảng viên để thực hiện hành vi phá hoại NTTT của Đảng. Kẻ địch đã sử dụng nhiều luận điểm sai trái, thù địch nhằm lung lay vị trí lãnh đạo của cán bộ, đảng viên trong tổ chức Đảng, xuyên tạc đường lối, chủ trương của Đảng, phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng, phủ nhận NTTT của Đảng là chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

Thủ đoạn của các thế lực thù địch là thông qua việc truyền bá, phát tán và reo rắc rộng rãi thông tin sai trái trên mạng Internet để chống phá chế độ chính trị ở Việt Nam; mặt khác, chúng chủ định tạo khuynh hướng “tự chuyển hóa”, thực hiện đa nguyên chính trị, đa đảng đối lập ở nước ta khiến một bộ phận nhân dân phai nhạt lý tưởng, mơ hồ lập trường giai cấp, làm giảm sút niềm tin của nhân dân vào con đường đi lên CNXH ở Việt Nam.

Bảo vệ NTTT của Đảng, về mặt nội dung đã được

LA

KỶ 2 - THÁNG 12 - 2023

TẠP CHÍ Thiết bị Giáo dục

SỐ 303



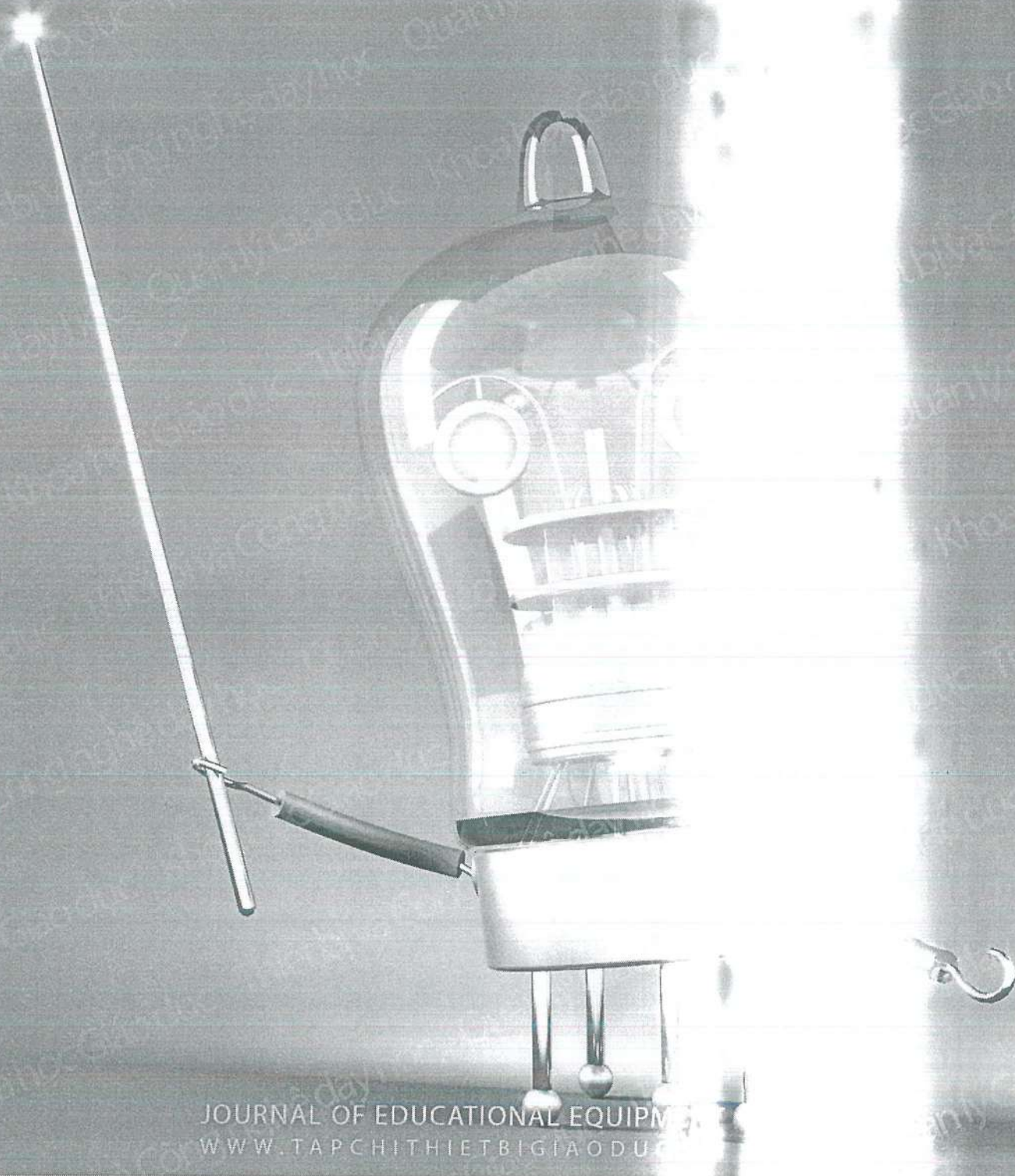
SỐ 303

KỶ 2 - THÁNG 12 - 2023

TẠP CHÍ

Thiết bị Giáo dục

CƠ QUAN CỦA HIỆP HỘI THIẾT BỊ GIÁO DỤC VIỆT NAM



JOURNAL OF EDUCATIONAL EQUIPMENT
WWW.TAPCHITHIETBIGIAODUC.VN



Tích hợp pháp luật giao thông đường bộ vào dạy giáo dục công dân 12 cho học sinh trường trung học phổ thông Nguyễn Huệ, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên

Vũ Thị Trang*, Ngô Thị Lan Anh**

*GV trường THPT Nguyễn Huệ, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên

**TS, Khoa GDCT, trường ĐHSP-ĐHTN

Received: 14/4/2022; Accepted: 15/4/2022; Published: 21/4/2022

Abstract: Raising awareness of law observance in general and road traffic legislation in particular is a necessary requirement for education in high schools. In order to implement the road traffic law for students seriously and effectively, Nguyen Hue High School, Dai Tu district, Thai Nguyen province has integrated the road traffic law into teaching Civics education grade 12. The article focuses on clarifying the integrated contents and the teachers' implementation of the integrated contents in each lesson of Civics education grade 12 for high school students at Nguyen Hue High School. Thereby, proposing some solutions to effectively implement the integration of road traffic law into teaching Civics education grade 12 for students of high schools in general and students of Nguyen Hue High School, Dai Tu district, Thai Nguyen province in particular.

Keywords: Law, Road Traffic Law, Legal Education, Civics Education, Integration

1. Đặt vấn đề

Giáo dục pháp luật (GDPL) giao thông đường bộ (GTĐB) cho HS là một trong những nội dung được đưa vào giảng dạy ở các trường phổ thông của nước ta. Nội dung này thường được GV tích hợp vào giảng dạy trong các môn học, đối với trường THPT Nguyễn Huệ, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên, nội dung GDPLGTĐB được tích hợp vào dạy GDCD12 cho HS. Việc thực hiện tích hợp này góp phần nâng cao ý thức thực hiện pháp luật nói chung, luật GTĐB cho HS của nhà trường. Thông qua các tình huống về vi phạm pháp luật GTĐB, GV phân tích để HS thấy được hậu quả của việc vi phạm và trách nhiệm của mỗi công dân trong khi tham gia GTĐB; cần phải nghiêm chỉnh chấp hành các quy định của pháp luật để bảo vệ tính mạng, tài sản của mình, cũng như bảo vệ những người xung quanh.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Khái niệm tích hợp và dạy học tích hợp (DHTH)

Tích hợp được hiểu là sự hợp nhất, sự hòa hợp, sự kết hợp. "Đó là sự hợp nhất hay nhất thể hóa các bộ phận khác nhau để đưa tới một đối tượng mới như là một thể thống nhất dựa trên những nét bản chất của các thành phần đối tượng chứ không phải phép cộng giản đơn những thuộc tính của các thành phần ấy" [5, tr.13]. Trong giáo dục, tích hợp được hiểu là sự kết hợp hoặc phối hợp tri thức, kỹ năng của các môn học

khác nhau trong một tiết dạy hoặc một chủ đề của chương trình dạy học, nhằm giúp HS có điều kiện hiểu kỹ, hiểu sâu hơn về tri thức của môn học, phát triển được năng lực, phẩm chất cho người học. Đây cũng là yêu cầu đang được đặt ra và thực hiện trong đổi mới giáo dục ở Việt Nam những năm gần đây.

Dạy học tích hợp (DHTH) là hành động liên kết một cách hữu cơ, có hệ thống các đối tượng nghiên cứu, học tập của một vài lĩnh vực môn học khác nhau thành nội dung thống nhất, dựa trên cơ sở các mối liên hệ về lý luận và thực tiễn để cập thông cáo môn học đó nhằm hình thành ở HS các năng lực cần thiết [5, tr.13]. DHTH nhằm hình thành, phát triển ở người học các năng lực, phẩm chất, kỹ năng trong quá trình chiếm lĩnh tri thức các môn học và vận dụng nó vào trong thực tiễn, giải quyết được những vấn đề nảy sinh trong cuộc sống. Do đó, Dạy học tích hợp, GV không chỉ đánh giá được kiến thức của người học mà còn đánh giá được khả năng huy động kiến thức các môn học vào giải quyết vấn đề thực tiễn của HS.

Khi DHTH, GV có thể lựa chọn nhiều mức độ tích hợp khác nhau vào nội dung bài giảng của mình như:

Thứ nhất, lồng ghép/liên hệ, GV có thể đưa vào bài giảng những nội dung liên hệ với thực tiễn, gắn với tri thức của bài học. GV có thể sử dụng các tình huống trong thực tiễn để đưa vào giờ học, HS sử dụng các tri thức của môn học để giải quyết tình

PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC TỰ HỌC CHO SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM – ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN TRONG HỌC TẬP MÔN TRIẾT HỌC MÁC – LÊNIN

Ngô Thị Lan Anh*, Đoàn Thị Hồng Nhung
Trường Đại học Sư phạm – ĐHTN

TÓM TẮT

Bài báo tập trung nghiên cứu nội dung lý luận chung về năng lực tự học, các thành tố để phát triển năng lực tự học cho sinh viên, trên cơ sở đó phân tích làm rõ thực trạng tự học của sinh viên trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên (ĐHTN) trong học tập môn Triết học Mác - Lênin, đề xuất một số giải pháp nhằm phát triển năng lực tự học của sinh viên sư phạm trong học tập môn học này. Phương pháp nghiên cứu được sử dụng chủ yếu là logic - lịch sử, điều tra xã hội học, phân tích - tổng hợp, phỏng vấn trực tiếp để làm sáng tỏ thực trạng nghiên cứu và là cơ sở để đề xuất các giải pháp. Kết quả nghiên cứu của bài báo có giá trị ý nghĩa cả về mặt lý luận và thực tiễn trong việc phát triển năng lực tự học cho sinh viên khi học tập môn Triết học Mác - Lênin ở trường Đại học Sư phạm - ĐHTN.

Từ khóa: *Năng lực; năng lực tự học; phát triển năng lực tự học; sinh viên; triết học Mác - Lênin.*

Ngày nhận bài: 29/5/2020; Ngày hoàn thiện: 04/6/2020; Ngày đăng: 11/6/2020

DEVELOPING SELF-STUDYING ABILITY FOR STUDENT OF UNIVERSITY OF EDUCATION – THAI NGUYEN UNIVERSITY IN STUDYING MARXIST – LENINIST PHILOSOPHY

Ngo Thi Lan Anh*, Doan Thi Hong Nhung
TNU – University of Education

ABSTRACT

The paper focuses on studying the general theoretical content of self-study capacity, the elements to develop self-study capacity for students, based on that analysis to clarify the reality of self-study of students at University of Education – Thai Nguyen University in studying Marxist – Leninist Philosophy, proposed some solutions to develop the self-study capacity of pedagogical students in learning this subject. The main research methods used are logic - history, sociological surveys, analysis - synthesis, direct interviews to clarify the status of the research and the basis for proposing solutions. The research results of the paper are significant both theoretically and practically in developing self-study capacity for students in studying Marxist - Leninist Philosophy at University of Education – Thai Nguyen University.

Keywords: *Competence; self-study capacity; self-study capacity development; student; Marxist-Leninist philosophy.*

Received: 29/5/2020; Revised: 04/6/2020; Published: 11/6/2020

* Corresponding author. Email: anhntl@tnue.edu.vn

thực sự có hiệu quả khi: “Người học phải thực sự có nhu cầu học. Tự học chỉ diễn ra khi người học tiến hành giải quyết vấn đề, giải quyết tình huống, giải quyết các nhiệm vụ học tập. Tự học của sinh viên gắn liền với hoạt động dạy của giáo viên và nó có hiệu quả cao khi có sự hướng dẫn, tổ chức của giáo viên” [4, tr.16]. Do đó, phát triển năng lực tự học cho sinh viên được hiểu là quá trình nâng cao, rèn luyện các kỹ năng học tập cho sinh viên để tới khả năng độc lập, chủ động, tự giác học tập và điều chỉnh được kế hoạch tự học, tự nghiên cứu và tự đánh giá kết quả học tập của mình.

Triết học Mác – Lênin là một trong những học phần chung được dạy cho toàn bộ sinh viên trường Đại học Sư phạm – ĐHTN theo quy định chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Ngoài ra, trang bị cho sinh viên kiến thức căn bản, hệ thống về triết học Mác – Lênin, môn học này còn góp phần xây dựng thế giới quan khoa học, phương pháp luận biện chứng duy vật làm nền tảng cho việc nhận thức các vấn đề nội dung của những môn học khác trong chương trình đào tạo ở bậc đại học.

Triết học Mác – Lênin là “những tri thức phục vụ tư duy con người, tác động mạnh mẽ đến năng lực tư duy, nhằm phát huy tính tự chủ trong tư duy ở mức cao nhất, đạt hiệu quả cao nhất” [tr.91]. Môn học được cấu trúc làm 3 chương. Chương 1. Triết học và vai trò của triết học trong đời sống xã hội; Chương 2. Chủ nghĩa duy vật biện chứng; Chương 3. Chủ nghĩa duy vật lịch sử. Các tri thức của môn học đều mang tính khái quát hóa, trừu tượng và cao bao gồm các khái niệm, phạm trù, nguyên lý, quy luật của chủ nghĩa duy vật biện chứng, chủ nghĩa duy vật lịch sử. Vì thế, sinh viên ngoài việc nghe giảng trên lớp thì quá trình tự học, tự nghiên cứu của bản thân là rất quan trọng và cần thiết để có thể lĩnh hội và vận dụng tốt các tri thức của môn học vào đời sống thực tiễn xã hội.

Phát triển năng lực tự học cho sinh viên trong học phần Triết học Mác – Lênin cần phát triển thành tố bao gồm: *Phát triển năng lực*

tự xác định mục tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch; phát triển năng lực thu thập, tiếp nhận thông tin học tập; phát triển năng lực ôn tập/luyện tập; phát triển năng lực tự đánh giá.

2.2. Thực trạng tự học môn Triết học Mác – Lênin của sinh viên trường Đại học Sư phạm – ĐHTN hiện nay

Ở trường Đại học Sư phạm - ĐHTN, bắt đầu từ học kì 1 năm học 2019 – 2020, môn Triết học Mác – Lênin (được tách ra từ môn Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác – Lênin theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo) thực hiện giảng dạy theo hướng dẫn mới cho sinh viên năm thứ nhất khóa 54 của nhà trường với số lượng gần 500 sinh viên. Việc giảng dạy môn học này đã được các giảng viên của tổ Triết học đảm nhiệm. Trong quá trình giảng dạy, bên cạnh việc cung cấp nội dung tri thức triết học đến sinh viên, các giảng viên luôn chú trọng đến việc phát triển năng lực cho người học như: năng lực giải quyết vấn đề, năng lực tư duy biện chứng, năng lực tự học, tự nghiên cứu... Tuy nhiên, do tính đặc thù của môn Triết học Mác – Lênin là trang bị về mặt thế giới quan, phương luận khoa học cho người học thông qua việc nghiên cứu các phạm trù vật chất, ý thức, mối quan hệ giữa vật chất và ý thức; nguyên lý mối liên hệ phổ biến, nguyên lý phát triển, các quy luật cơ bản của chủ nghĩa duy vật biện chứng, chủ nghĩa duy vật lịch sử. Cho nên, ngoài việc giảng dạy của giảng viên trên lớp, sinh viên phải tự học, tự nghiên cứu tìm tòi tài liệu, làm theo các hướng dẫn của giảng viên trước và sau mỗi giờ học, chủ động tích cực để chiếm lĩnh tri thức, biến quá trình đào tạo thành tự đào tạo đáp ứng chuẩn đầu ra của môn học, ngành học.

Qua khảo sát đối với 5 giảng viên dạy Triết học và 200 sinh viên năm thứ nhất (học kì 1 năm học 2019 – 2020) của trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên về việc tự học môn Triết học Mác – Lênin của sinh viên nhà trường. Nhóm tác giả đã thu được kết quả như trong bảng 1.

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
KHOA GIÁO DỤC CHÍNH TRỊ - TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

**NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIẢNG DẠY
CÁC MÔN LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ GẮN VỚI VIỆC TĂNG CƯỜNG
BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG
TRONG TÌNH HÌNH MỚI**

NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
NĂM 2023

BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG, ĐẤU TRANH CHỐNG CÁC QUAN ĐIỂM SAI TRÁI, THÙ ĐỊCH TRONG DẠY HỌC TRIẾT HỌC CHO SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM - ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

*TS. Ngô Thị Lan Anh, ThS. Nguyễn Thị Thu Hiền
Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên*

Tóm tắt:

Bài viết tập trung làm rõ quan điểm của Đảng về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh chống các quan điểm sai trái, thù địch và sự vận dụng các quan điểm này vào giảng dạy Triết học cho sinh viên trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên giai đoạn hiện nay. Bài viết đã sử dụng phương pháp logic - lịch sử, phân tích - tổng hợp để phân tích tầm quan trọng, rút ra ý nghĩa và đề xuất các giảng pháp để nâng cao hơn nữa công tác giáo dục tư tưởng chính trị cho sinh viên sư phạm trong bối cảnh hội nhập quốc tế.

Từ khóa: Tư tưởng, đấu tranh, quan điểm sai trái, triết học, dạy học, sinh viên

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh hội nhập quốc tế hiện nay, có rất nhiều những yếu tố đã và đang tác động đến đời sống xã hội ở nước ta, đặc biệt là giới trẻ. Bên cạnh những tác động tích cực, vẫn còn không ít những ảnh hưởng xấu từ các quan điểm, sai trái thù địch đến thanh niên Việt Nam, trong đó có một bộ phận không nhỏ các bạn sinh viên. Bởi vậy, nhiệm vụ của các nhà trường, không chỉ giáo dục cho người học về tri thức, kỹ năng nghề nghiệp mà còn cần tăng cường công tác giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức để sinh viên có lập trường tư tưởng vững vàng, kiên định theo con đường của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh lựa chọn để xây dựng Việt Nam dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

Đặc biệt trong giai đoạn hiện nay, khi tình hình thực tế diễn biến khó lường, xuất hiện nhiều quan điểm sai trái, thù địch đã làm ảnh hưởng không nhỏ đến sự nhận thức của giới trẻ và nhiều người dân Việt Nam về đường lối lãnh đạo của Đảng đối với cách mạng nước ta. Vì thế, bảo vệ nền tảng tư tưởng

LỄ VU LAN Ở VIỆT NAM – NGUỒN GỐC VÀ Ý NGHĨA

Ngô Thị Lan Anh*, Hoàng Thu Thủy,
Nguyễn Thị Mão, Vũ Thúy Hằng, Nguyễn Thị Thu Hiền,
Trường Đại học Sư phạm – ĐH Thái Nguyên

TÓM TẮT

Lễ Vu Lan là một lễ hội của Phật giáo, hằng năm được tổ chức vào ngày rằm tháng bảy kết hợp với lễ *Xá tội vong nhân* của dân gian tạo nên một nét đẹp trong đời sống tâm linh của người Việt với những nghi thức độc đáo và mang ý nghĩa sâu sắc. Nội dung chính của lễ Vu Lan là tư tưởng Đạo hiếu của Phật giáo. Nó có ý nghĩa tâm linh vô cùng sâu sắc, là sự kết hợp giữa yếu tố đạo đức và ý nghĩa xã hội, đó là sự biết ơn sâu sắc đến các bậc sinh thành, tỏ rõ tấm lòng hiếu thảo của con cái đối với cha mẹ mình. Để làm sáng tỏ nội dung vấn đề nghiên cứu, bài báo sử dụng phương pháp logic – lịch sử, phân tích tổng hợp. Kết quả nghiên cứu của bài báo mang giá trị lý luận và thực tiễn, giúp người đọc hiểu hơn về ý nghĩa của lễ hội Vu Lan đối với đời sống đạo đức của người Việt Nam.

Từ khóa: Lễ hội; Phật giáo; lễ hội Phật giáo; lễ hội Vu Lan; đạo hiếu.

Ngày nhận bài: 10/9/2020; Ngày hoàn thiện: 29/9/2020; Ngày đăng: 29/9/2020

VU LAN CEREMONY IN VIETNAM: ORIGIN AND MEANINGS

Ngo Thi Lan Anh*, Hoang Thu Thuy,
Nguyen Thi Mao, Vu Thuy Hang, Nguyen Thi Thu Hien,
TNU - University of Education

ABSTRACT

Vu Lan ceremony, which is a Buddhist festival, annually held on the full moon in the seventh month of the lunar calendar. Vu Lan ceremony combined with the folk sins of the dead to create a beauty in the spiritual life of the Vietnamese people with unique rituals and profound. The main content of Vu Lan ceremony is the Buddhist ideology of filial piety. The ceremony consists of ethical factors and social meaning, having a very deep spiritual significance. It is a deep gratitude to the births, showing the filial heart of children towards their parents. To clarify the content of the research problem, the article uses logical - historical methods and synthetic analysis. The research results provides several theoretical and practical values, and thus could help the readers to better understand the meaning of Vu Lan ceremony for the moral life of Vietnamese people.

Keywords: Festival; Buddhism; Buddhist festival; Vu Lan ceremony; filial piety.

Received: 10/9/2020; Revised: 29/9/2020; Published: 29/9/2020

* Corresponding author. Email: anhntl@tnue.edu.vn

cuối tháng cũng đánh dấu ngày tăng ni sám hối và bố tát để được thanh tịnh. Theo tinh thần của giáo lý Phật giáo, Đạo Phật là đạo của sự giải thoát. Thực hành những điều trong giáo lý đề cập chính là đem lại niềm vui cho mọi người và giúp mọi người hết khổ. Chính vì vậy, trong Phật giáo bao gồm nhiều nghi lễ, nhưng hai nghi lễ quan trọng nhất chính là nghi lễ cầu an và cầu siêu.

Có thể kể đến một số lễ hội tiêu biểu như lễ cúng rằm tháng giêng, còn gọi lễ Thượng nguyên, lễ Phật Đản, lễ An cư kiết hạ, lễ Vu Lan... Đây là những lễ hội được tổ chức trong các ngôi chùa theo Phật giáo Bắc tông. Còn những chùa theo Nam tông, ngoài lễ Phật đản còn có lễ An cư kiết hạ, lễ Dâng y Kathina.

Lễ Vu Lan cũng là một trong những lễ hội Phật giáo mang ý nghĩa giáo dục xã hội sâu sắc. Ở nước ta, các lễ hội của Phật giáo được tổ chức long trọng tại các chùa và thu hút được đông đảo nhân dân tham gia. Những nét văn hóa của Phật giáo đã hòa quyện vào văn hóa của dân tộc Việt làm nên nét độc đáo của các lễ hội Việt Nam ngày nay, trong đó có lễ Vu Lan.

2.2. Nguồn gốc của lễ Vu Lan

Lễ Vu Lan còn là một trong những lễ hội quan trọng của Phật giáo, nó thể hiện một trong “Tứ đại trọng ân” của nhà Phật (1. Ân cha mẹ; 2. Ân Tam Bảo Sư trưởng; 3. Ân Quốc gia xã hội; 4. Ân chúng sinh vạn loại). Theo lời Phật dạy, Ân cha mẹ là điều thiện lớn nhất, vì: “Cùng tốt điều thiện không gì hơn hiếu, tốt điều ác không gì hơn bất hiếu”. Theo những người phật tử Việt Nam, cha, mẹ chính là Phật tại gia.

Vu Lan đọc theo chữ Uilambana (tiếng Pali), có nghĩa là cứu vớt những người đau khổ, xuất phát từ sự tích về Bồ tát Mục Kiền Liên đại hiếu đã cứu mẹ mình ra khỏi kiếp ngạ quỷ. Theo Kinh Vu Lan Bồn, Mục Kiền Liên (gọi tắt là Mục Liên) vốn là một tu sĩ khác đạo, sau này ông quy y, đạt được sáu phép thần thông, là một trong mười đệ tử tiêu biểu

của Đức Phật. Sau khi đạt chứng quả A La Hán, Mục Liên ngậm ngùi nhớ đến mẫu thân, bèn dùng huệ nhãn nhìn xuống các cõi khổ thì thấy mẹ đã堕 vào kiếp ngạ quỷ nơi địa ngục với thân hình tiều tụy, da bọc xương, bụng ông đầu to, cổ như cọng cỏ. Mẹ Mục Liên đói không được ăn, khát không được uống.

Quá thương xót mẹ, Mục Liên vận dụng phép thần thông, đến ngay chỗ mẹ. Tay bưng bát cơm dâng mẹ mà nước mắt lưng tròng. Mẹ Mục Liên vì đói khát lâu ngày nên giật vội bát cơm mà ăn. Tay trái bưng bát, tay phải bốc cơm nhưng chưa vào đến miệng, cơm đã hóa thành lửa. Mục Liên đau đớn vô cùng, khóc than thảm thiết rồi trở về bạch chuyện với Đức Phật để xin được chỉ dạy cách cứu mẹ [2, tr.25]. Phật cho Mục Liên biết vì nghiệp chướng của các kiếp trước mà mẹ ông mới phải sinh vào nơi ác đạo làm loại ngạ quỷ. Phật dạy: Vào ngày rằm tháng bảy là ngày Chư Tăng Tự tứ hãy đem đồ ăn thức uống ngon quý, hoa quả cúng dâng Phật và Chư Tăng trong mười phương thì mẹ ông thoát khỏi khổ nạn.

Đúng vào ngày rằm tháng bảy, Mục Liên lập trai đàn để cầu nguyện, thiết trai diên để mời chư tăng thọ thực đúng như lời Đức Phật dạy. Quả nhiên, vong mẫu của ông được thoát khỏi kiếp ngạ quỷ mà sinh về cảnh giới lành. Từ đó về sau, mỗi năm cứ đến ngày rằm tháng bảy các phật tử chí hiếu đều thiết lễ trai tăng [3, tr.47].

Ngày lễ Vu Lan còn gắn liền với kinh “Báo đáp phụ mẫu ân” tích truyện Đức Phật lay động xương khô ở chân núi Thửu Lĩnh. Đức Phật không chỉ là thầy dạy đạo pháp, chỉ đường giải thoát mà còn là nhà giáo dục, dạy chúng đệ tử biết lòng nhân, hiếu.

Kể từ khi Phật giáo có mặt tại Việt Nam đến nay, rằm tháng bảy không chỉ được gọi là ngày *Xá tội vong nhân* mà còn được biết đến là ngày lễ Vu Lan – một trong những ngày lễ quan trọng trong năm của Phật giáo. Không những thế, nó đã trở thành ngày lễ Trung

Số: 4953 /QĐ-ĐHSP

Thái Nguyên, ngày 17 tháng 6 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập HĐ nghiệm thu đề tài KHCN cấp Cơ sở năm học 2013 - 2014

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

- Căn cứ Nghị định số 31/CP ngày 04/4/1994 của Chính phủ về việc thành lập Đại học Thái Nguyên;
- Căn cứ quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Thái Nguyên ban hành theo Quyết định số 3647/GD&ĐT ngày 10/7/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Căn cứ QĐ số 84/QĐ-ĐHTN ngày 27/1/2011 của Giám đốc ĐHTN ban hành quy định về công tác quản lý Khoa học và Công nghệ của ĐHTN;
- Theo đề nghị của Trường phòng KH-CN & HTQT Trường Đại học Sư phạm – ĐHTN,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Hội đồng nghiệm thu, đánh giá đề tài KHCN cấp Cơ sở: “Một số giải pháp nâng cao chất lượng dạy và học học phần Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác - Lênin ở Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên” do TS Ngô Thị Lan Anh – Khoa Giáo dục Chính trị chủ trì, gồm các thành viên có tên sau đây:

- | | | |
|-------------------------|-----------------------|-------------------|
| 1. TS. Vũ Thị Tùng Hoa | K. Giáo dục Chính trị | Chủ tịch Hội đồng |
| 2. ThS. Trần Thị Lan | K. Giáo dục Chính trị | Thư ký Hội đồng |
| 3. TS. Vũ Minh Tuyên | K. Giáo dục Chính trị | Nhận xét 1 |
| 4. TS. Nguyễn Thị Hường | K. Giáo dục Chính trị | Nhận xét 2 |
| 5. PGS.TS Đỗ Hồng Thái | Phòng KHCN-HTQT | Ủy viên Hội đồng |

Điều 2. Hội đồng có nhiệm vụ đánh giá kết quả nghiên cứu của đề tài khoa học nói trên theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Đại học Thái Nguyên. Sau khi hoàn thành nhiệm vụ, Hội đồng tự giải thể.

Điều 3. Thủ trưởng các đơn vị có liên quan, thường trực Hội đồng Khoa học Trường, chủ nhiệm đề tài và các ông (bà) có tên trong điều I có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Hiệu trưởng (b/c);
- Như điều 3;
- Lưu: VT, KHCN-HTQT.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS Phạm Hiến Bằng

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

TS. NGÔ THỊ LAN ANH, TS. NGUYỄN THỊ KHƯƠNG

GIÁO TRÌNH TRIẾT HỌC

*(Dùng trong đào tạo trình độ thạc sĩ các ngành khoa học xã hội
và nhân văn, khoa học giáo dục không chuyên ngành triết học)*

NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
NĂM 2024

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ THỊNH ĐỨC



LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ THỊNH ĐỨC (1946 - 2020)



NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC THẠC NGUYỄN

Địa chỉ: Phường Tân Thuận - Quận Phú Tân - Nguyễn - Thủ Đức - Nguyễn

Điện thoại: 0708 384116 Fax: 0708 3840117

Website: nxbthn.com E-mail: nxbthn@gmail.com

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ THỊNH DỤC (1946 - 2020)

Chủ trì thực hiện xuất bản:

TS. PHẠM QUỐC TIẾN

Giảm độc - Tổng biên tập

Biên tập:

HOANG DUC NGUYEN

Thiết kế bìa:

LÊ THANH NGUYEN

Chế bản:

HOANG DUC NGUYEN

Sửa bản in:

QUACH THUY LINH

Liên kết xuất bản:

Ủy ban nhân dân xã Thịnh Đức

(Địa chỉ: xã Thịnh Đức, thành phố Thuận Nguyễn)

ISBN: 978-604-350-157-5

In 500 cuốn, khổ 14,5 x 20,5cm, tại Công ty Cổ phần In Viễn Đông (Địa chỉ: Địa chỉ: Km 19+400, xã Giai Phạm, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên). Giấy phép xuất bản số: 4256 - 2022/CXBPH-01-158-DH-TN. Quy định xuất bản số: 392/QĐ-NXBPH-TN ngày 30/12/2022. In xong và nộp lưu chiểu năm 2023.



LỊCH SỬ

PHONG TRÀO NÔNG DÂN
VÀ HỘI NÔNG DÂN

TỈNH THÁI NGUYÊN

(Giai đoạn 1930 - 2015)



Điện thoại: 0280 3840023, Fax: 0280 3840017

Website: nxb.tnu.edu.vn * E-mail: nxb.dtn@gmail.com

LỊCH SỬ PHONG TRÀO NÔNG DÂN VÀ HỘI NÔNG DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

(GIẢI ĐOÀN 1930 - 2015)

Chịu trách nhiệm xuất bản:

TS. PHẠM QUỐC TUẤN

Giám đốc

Chịu trách nhiệm nội dung:

PGS.TS. NGUYỄN ĐỨC HẠNH

Tổng biên tập

Biên tập:

HOÀNG ĐỨC NGUYỄN

Thiết kế bìa:

LÊ THÀNH NGUYỄN

Trình bày:

ĐÀO THÁI SƠN

Sửa bản in:

HOÀNG ĐỨC NGUYỄN

Đối tác liên kết:

Hội Nông dân tỉnh Thái Nguyên

(Địa chỉ: Phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên)

ISBN: 978-604-915-926-8

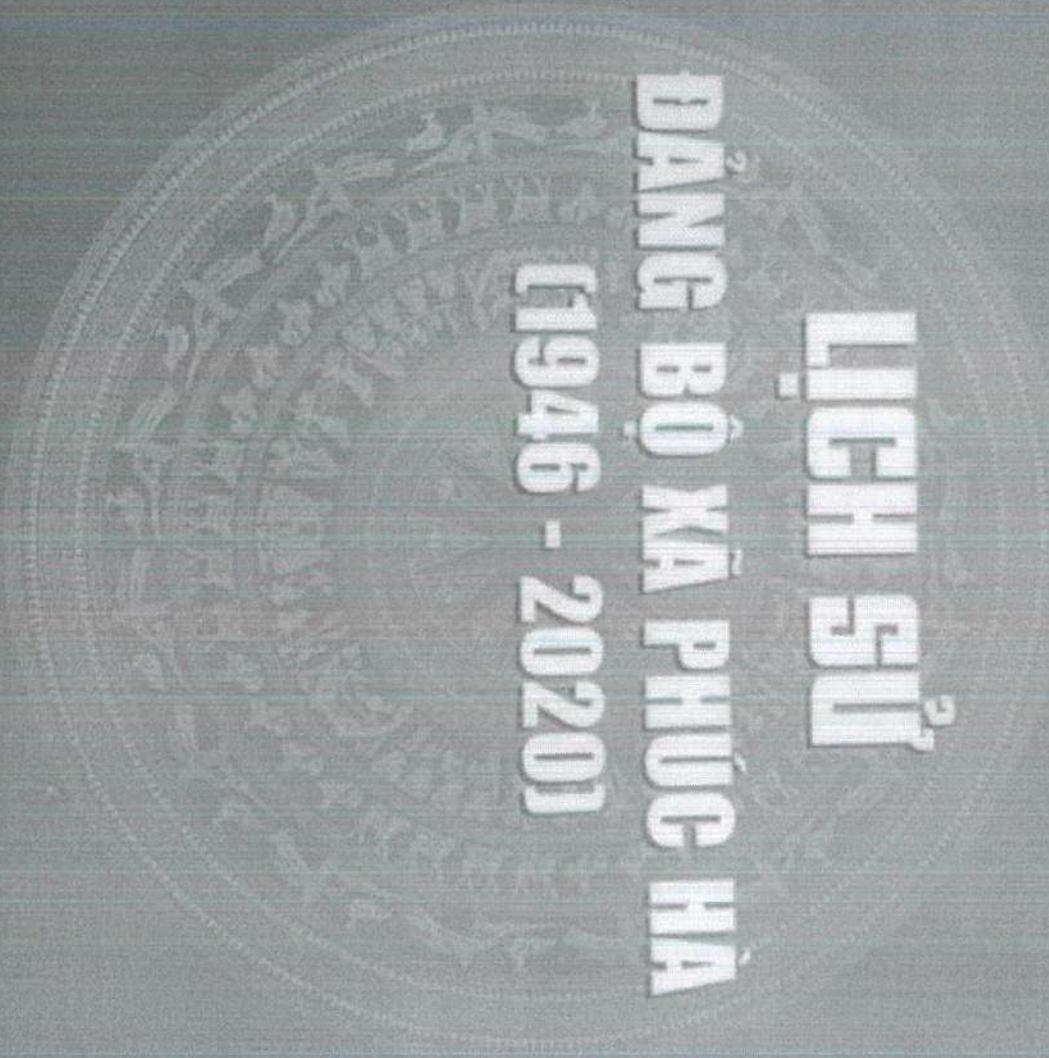
In 220 cuốn, khổ 14,5 x 20,5cm, tại Xưởng in - Nhà xuất bản Đại học Thái Nguyên (Địa chỉ: Phường Tân Thịnh - Thành phố Thái Nguyên - Tỉnh Thái Nguyên); Giấy phép xuất bản số 282/2020/CXBIPH/04-06/DHTN. Quyết định xuất bản số 142/2020/QĐ-HĐNT.

ĐẢNG BỘ TỈNH VÀ CÁC TỔ CHỨC TRONG TỈNH
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ PHÚC HẠ



LỊCH SỬ

ĐẢNG BỘ XÃ PHÚC HẠ (1946 - 2020)



LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ PHÚC HẠ
(1946 - 2020)

CHỈ ĐẠO NỘI DUNG
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ PHÚC HẠ

CHIU TRÁCH NHIỆM NỘI DUNG VÀ XUẤT BẢN
Nguyễn Thị Linh - *Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HDND xã Phúc Hạ*

BAN CHỈ ĐẠO BIÊN SOẠN

1	Nguyễn Thị Linh	Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HDND	Trưởng ban
2	Nguyễn Thị Oanh	Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy	Phó Trưởng ban
3	Nguyễn Đức Nhất	Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND	Phó Trưởng ban
4	Nguyễn Minh Tú	Ủy viên BTV Đảng ủy, Chủ tịch UBMTTQ	Thành viên
5	Phùng Thị Mây	Đảng ủy viên, Phó Chủ tịch HDND	Thành viên
6	Nguyễn Văn Trọng	Đảng ủy viên, cán bộ VP Đảng ủy	Thành viên
7	Trần Thị Hương Quế	Đảng ủy viên, Công chức VP Thống kê	Thành viên

BAN BIÊN SOẠN

1. TS. Ngô Thị Lan Anh (Chủ biên)
2. TS. Triều Đức Hạnh (Ủy viên)
3. ThS. Nguyễn Thị Mão (Ủy viên)

THUYẾT MINH¹
ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CẤP TỈNH

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ ĐỀ TÀI

1	Tên đề tài: "Nghiên cứu đề xuất giải pháp nâng cao năng suất lao động, chất lượng sản phẩm gắn với giá trị tăng thêm tại doanh nghiệp sản xuất thức ăn chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Hưng Yên"	1a. Mã số của đề tài: (được cấp khi hồ sơ trúng tuyển) Quyết định số 1385/QĐ-UBND ngày 30/6/2023 của UBND tỉnh Hưng Yên
2	Loại đề tài: ☐ Thuộc Chương trình (Ghi rõ tên chương trình), Mã số: ☒ Độc lập ☐ Khác	
3	Thời gian thực hiện: 20 tháng	4 Cấp quản lý Cấp tỉnh ☒
5	Kinh phí thực hiện: Tổng kinh phí: 1.480,0 (triệu đồng), trong đó: - Từ ngân sách nhà nước: 1.200,0 triệu - Từ nguồn ngoài ngân sách nhà nước: 280,0 triệu	
6	Đề nghị phương thức khoán chi: ☐ Khoán đến sản phẩm cuối cùng	☒ Khoán từng phần, trong đó: - Kinh phí khoán: 1.005,05 triệu đồng - Kinh phí không khoán: 194,95 triệu đồng
7	Chủ nhiệm đề tài: Họ và tên: Triệu Đức Hạnh Ngày, tháng, năm sinh: 16/03/1974 Nam/ Nữ: Nam Học hàm, học vị: Tiến sĩ kinh tế Chức danh khoa học: Chức vụ: Cán bộ nghiên cứu Điện thoại của tổ chức: 0904616569 Mobile: 0945017459 Fax: E-mail: trieuduchanh.tn@gmail.com Tên tổ chức đang công tác: Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại Khoa học Công nghệ Hùng Vương Hà Nội Địa chỉ tổ chức: Số 45 Đường Bình Minh, xã Tân Lập, huyện Đan Phượng, TP. Hà Nội.	
8	Thư ký khoa học: Họ và tên: Nguyễn Thị Hương Ngày, tháng, năm sinh: 10/02/1983 Nam/ Nữ: Nữ Học hàm, học vị: Cử nhân tài chính Chức danh khoa học: Chức vụ: Cán bộ nghiên cứu Điện thoại của tổ chức: 0904616569 Mobile: / 0904636066 Fax: E-mail: hoaihuong11@gmail.com Tên tổ chức đang công tác: Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại Khoa học Công nghệ Hùng Vương Hà Nội Địa chỉ tổ chức: Số 45 Đường Bình Minh, xã Tân Lập, huyện Đan Phượng, TP. Hà Nội.	
9	Tổ chức chủ trì đề tài:	

¹ Thuyết minh được trình bày và in trên khổ A4

PHỤ LỤC B
NHÂN SỰ CỦA NHÀ THẦU
(Kèm theo Hợp đồng kinh tế số 708/HĐKT-TDC-HV ngày 08/7/2024 ký giữa Chi
Cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Hàng Yên và Công ty Cổ phần Dịch vụ
Thương mại Khoa học Công nghệ Hàng Phương Hà Nội)

DANH SÁCH CÁN BỘ THAM GIA THỰC HIỆN GỢI THẦU

TT	Họ tên	Lĩnh vực chuyên môn	Chức danh trong gói thầu	Nhiệm vụ
1	Nguyễn Thị Hương	Quản lý	Giám đốc-Đại diện hợp pháp của nhà thầu	Chỉ đạo, quản lý, giám sát mọi hoạt động.
2	TS. Triệu Đức Hạnh	Kinh tế	Chủ trì	Xây dựng kế hoạch, triển khai đầu thầu số liệu và đo lường tính toán.
3	TS. Ngô Thị Lan Anh	Kinh tế; xã hội học	Tham gia	Xây dựng kế hoạch, triển khai đầu thầu số liệu và đo lường tính toán.
4	ThS. Nguyễn Thị Mão	Kinh tế	Tham gia	Điều tra khảo sát, xử lý số liệu, phân tích đánh giá

ĐẠI DIỆN BÊN A
CHỨC TRƯỞNG



Lê Văn Lương

ĐẠI DIỆN BÊN B
ĐIỂM ĐỌC



Nguyễn Thị Hương

TẠP CHÍ

GIÁO DỤC VÀ XÃ HỘI

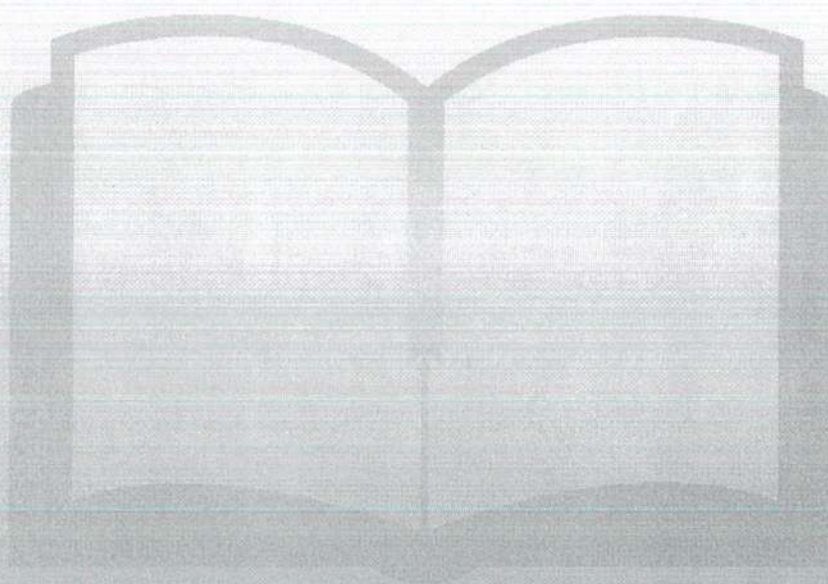
Journal of Education and Society

CƠ QUAN NGHIÊN CỨU, LÝ LUẬN, ĐIỂN ĐÀN GIÁO DỤC, KHOA HỌC

- VIỆN NGHIÊN CỨU VÀ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ GIÁO DỤC ATEC THUỘC HIỆP HỘI CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG VIỆT NAM

ISSN 1859 - 3917

CHÀO MỪNG KỈ NIỆM 48 NĂM NGÀY GIẢI PHÓNG
HOÀN TOÀN MIỀN NAM, THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC 30/4/1975 - 30/4/2023
VÀ NGÀY QUỐC TẾ LAO ĐỘNG 1/5/2023



Số Đặc biệt tháng 4/2023 (kì 2)

Tạp chí GIÁO DỤC & XÃ HỘI

JOURNAL OF EDUCATION AND SOCIETY

NĂM THỨ MƯỜI BẢY

(Bộ mới)

Số Đặc biệt tháng 4/2023 (kì 2)

ISSN 1859-3917

HỘI ĐỒNG BIÊN TẬP

TRẦN HỒNG QUÂN (Chủ tịch)

ĐÀO TRỌNG THI

CAO VĂN PHƯỜNG

VŨ DŨNG

BÙI VĂN GA

TRẦN VĂN NHUNG

NGUYỄN MINH THUYẾT

TRẦN VĂN ĐỘ

BÙI ANH TUẤN

TRẦN DẴNG XUYỀN

TRẦN XUÂN NHĨ

TRẦN QUANG QUÝ

TRIỆU THẾ HÙNG

TRẦN BÁ DUNG

THÁI VĂN LONG

LÊ THỊ HÀNG

TỔNG BIÊN TẬP

ĐOÀN XUÂN TRƯỜNG

TÒA SOẠN VÀ TRỊ SỰ

Phòng 308, Tập thể Tổng cục Thống kê, ngõ 54A, đường Nguyễn Chí Thanh,
phường Láng Thượng, quận Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024-62946516 **Fax:** 024-62732689

Email: tapchigiaoducvaxahoi@gmail.com **Website:** www.giaoducvaxahoi.vn

VĂN PHÒNG BẮC TRUNG BỘ

Phòng 1001, Toàn nhà A6, số 565 Quang Trung, phường Đông Vệ, TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Điện thoại: 0372.866.166

Email: giaoducxahoiibt@gmail.com

TRÌNH BÀY: THÀNH CÔNG

Giấy phép Xuất bản: Số 1535/CBC-KTBC&HDNV ngày 25/11/2022

- Cục Báo chí, Bộ Thông tin và Truyền thông

In tại: Công ty TNHH In Ấn Đa Sắc

TÍCH HỢP GIÁO DỤC QUYỀN CON NGƯỜI TRONG DẠY HỌC MÔN GIÁO DỤC KINH TẾ VÀ PHÁP LUẬT LỚP 10

NGUYỄN THỊ KHƯƠNG

NGÔ THỊ LAN ANH

Khoa Giáo dục Chính trị, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên

TRẦN VIỆT CƯỜNG

Phòng Đào tạo, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên

Nhận bài ngày 11/4/2023. Sửa chữa xong 16/4/2023. Duyệt đăng 20/4/2023.

Abstract

With the method of document research and theoretical research, the article aims to clarify the integration of human rights education in teaching 10th grade Economic and Legal Education. The article clarifies the contents of integrating human rights education, builds an integrated address table and compiles a teaching plan illustrating the integration of human rights in teaching 10th grade Economic and Legal Education, helping teachers develop lesson plans to well implement the content of teaching human rights education for students.

Keywords: Integration, education, human rights, teaching, Economic and Legal Education.

1. Giới thiệu

Hiến pháp của nước ta ghi nhận: “Ở nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, các quyền con người, quyền công dân về chính trị, dân sự, kinh tế, văn hóa, xã hội được công nhận, tôn trọng, bảo vệ, bảo đảm theo Hiến pháp và pháp luật. Quyền con người, quyền công dân chỉ có thể bị hạn chế theo quy định của luật trong trường hợp cần thiết vì lý do quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, đạo đức xã hội, sức khỏe của cộng đồng” [4, Điều 14]. Quyền con người bao gồm tổng thể các quyền “dân sự và chính trị” như quyền tự do tư tưởng, tự do ngôn luận, tự do đi lại, tự do tôn giáo, tự do lập hội, và các quyền sống, quyền bất khả xâm phạm về thân thể, quyền tự quyết và quyền về sáng tạo văn hoá, quyền bình đẳng, quyền được xét xử công bằng, quyền về sự riêng tư, quyền tham gia đời sống chính trị, quyền kết hôn và lập gia đình cùng các quyền “kinh tế, xã hội, văn hoá” như quyền về sức khỏe, quyền giáo dục, quyền về nhà ở, quyền về bảo trợ xã hội, quyền được an toàn ở nơi làm việc, quyền có đủ lương thực, nước uống và được sống trong môi trường trong lành, nó được coi là những quyền tự nhiên của một người mà không một ai có thể xâm phạm.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Một số khái niệm cơ bản

2.1.1. Tích hợp được hiểu là sự hợp nhất, sự hòa hợp, sự kết hợp; “đó là sự hợp nhất hay nhất thể hóa các bộ phận khác nhau để đưa tới một đối tượng mới như là một thể thống nhất dựa trên những nét bản chất của các thành phần đối tượng chứ không phải phép cộng giản đơn những thuộc tính của các thành phần ấy” [5, tr.13]. Trong dạy học, tích hợp được hiểu là cách thức phối hợp một cách tối ưu kiến thức của các môn học riêng rẽ theo mô hình, cấp độ, lĩnh vực nghiên cứu khác nhau, để tạo thành một sự thống nhất về nội dung, giúp người học dễ dàng tiếp thu và chuyển hóa kiến thức.

2.1.2. Dạy học tích hợp là hành động liên kết một cách hữu cơ, có hệ thống các đối tượng nghiên cứu, học tập của một vài lĩnh vực môn học khác nhau thành nội dung thống nhất, dựa trên cơ sở các

Email: khuongnt@tnue.edu.vn